

Số: 410/BC-ĐGS

Tân Uyên, ngày 01 tháng 11 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả giám sát việc tiếp thu, giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri từ trước kỳ họp thứ tám đến sau kỳ họp thứ chín HĐND huyện, khóa XX

Thực hiện Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng Nhân dân, Chương trình hoạt động giám sát năm 2019, Thường trực HĐND huyện ban hành Quyết định số 393/QĐ-HĐND ngày 30/10/2019 về việc thành lập Đoàn giám sát, Kế hoạch số 394/KH-ĐGS ngày 30/10/2019 về kế hoạch giám sát việc tiếp thu, giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri từ trước kỳ họp thứ tám đến sau kỳ họp thứ chín HĐND huyện khóa XX. Từ ngày 17/10/2019 đến ngày 28/10/2019, Đoàn giám sát Thường trực HĐND huyện đã tiến hành giám sát thực tế tại các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan. Đoàn giám sát tổng hợp, báo cáo kết quả, như sau:

I. VỀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC THỰC HIỆN CỦA UBND HUYỆN

UBND huyện xác định việc tiếp thu, giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri có vai trò ý nghĩa rất quan trọng góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện. Trên cơ sở báo cáo tổng hợp ý kiến kiến nghị của cử tri từ trước kỳ họp thứ tám đến sau kỳ họp thứ chín HĐND huyện khóa XX, UBND huyện kịp thời ban hành các văn bản yêu cầu các cơ quan, đơn vị và chính quyền địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tiếp thu, giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri.

Lãnh đạo UBND huyện tham gia các cuộc tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND huyện để trực tiếp tiếp thu, nắm bắt và trả lời nhiều ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền. Chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong công tác phối hợp và tổ chức triển khai thực hiện giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và báo cáo kết quả giải quyết theo quy định; việc tiếp thu, giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri cơ bản đáp ứng nguyện vọng chính đáng của cử tri và nhân dân, tạo niềm tin của cử tri đối với chính quyền.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT VIỆC TIẾP THU, GIẢI QUYẾT CÁC Ý KIẾN KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI

1. Nội dung các ý kiến kiến nghị của cử tri qua các cuộc tiếp xúc cử tri

Thường trực HĐND huyện đã chủ động phối hợp với Ủy ban MTTQ VN huyện tổ chức cho đại biểu HĐND huyện tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp thứ tám và thứ chín HĐND huyện, khóa XX tại các địa phương, đơn vị, với 40 hội nghị tiếp xúc cử tri định kỳ và 04 hội nghị tiếp xúc cử tri chuyên đề. Qua hội nghị tiếp xúc cử tri các ý kiến, kiến nghị phản ánh tâm tư, nguyện vọng chính đáng của

cử tri và nhân dân trên các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, đã được Tổ đại biểu HĐND huyện, Ủy ban MTTQ VN huyện tiếp thu, tổng hợp đầy đủ gửi đến Thường trực HĐND huyện theo đúng quy định.

Trên cơ sở báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của Tổ đại biểu, Ủy ban MTTQ VN huyện, Thường trực HĐND huyện đã xem xét, tổng hợp, phân loại và chuyển đến UBND huyện 54 ý kiến, kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, trong đó đề nghị rõ thời gian trả lời.

Phân loại các ý kiến, kiến nghị UBND huyện xem xét giải quyết theo từng lĩnh vực, cụ thể như sau:

- Lĩnh vực đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng: 21 ý kiến, đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp các công trình thủy lợi, nước sinh hoạt, hệ thống đường giao thông nông thôn, hệ thống bờ kè, đập ngăn lũ chống xói mòn và đầu tư xây dựng nhà hiệu bộ của đơn vị trường học, ...

- Lĩnh vực tài nguyên môi trường, GPMB, hỗ trợ TĐC: 18 ý kiến, cấp đất sản xuất cho Nhân dân các bản TĐC; rà soát, cấp giấy chứng nhận QSDĐ cho hộ gia đình và các đơn vị trường học; giải quyết tranh chấp đất đai; chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất trồng lúa một vụ hiệu quả kinh tế thấp sang trồng cây lâu năm có hiệu quả kinh tế cao; ngăn chặn, xử lý các trường hợp khai thác cát trái phép...

- Lĩnh vực chế độ, chính sách, xã hội: 07 ý kiến, công tác tiếp đón, hướng dẫn bệnh nhân thực hiện các quy trình khám, chữa bệnh cho bệnh nhân; công tác thi hành án dân sự.

- Lĩnh vực nông lâm nghiệp: 03 ý kiến, thực hiện chi trả các khoản hỗ trợ Nhân dân sau khi trồng rừng; hỗ trợ nhân dân TĐC phát triển nuôi cá lồng.

- Lĩnh vực khác: 05 ý kiến, sớm bổ nhiệm cán bộ quản lý các đơn vị trường học; quy hoạch bãi nghĩa trang bản; phát động các đợt làm chứng minh thư nhân dân tại các xã...

2. Kết quả tiếp thu, trả lời và giải quyết các ý kiến, kiến nghị

2.1. Kết quả tiếp thu và trả lời các ý kiến, kiến nghị

Qua giám sát cho thấy, ngay sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri do Thường trực HĐND tổng hợp và chuyển đến, UBND huyện nghiêm túc tiếp thu và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và UBND các xã thị trấn nghiên cứu, giải quyết và trả lời bằng văn bản 54/54 ý kiến kiến nghị (đạt 100%). Nội dung văn bản trả lời đúng trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo thời gian theo đề nghị của Thường trực HĐND huyện. Các báo cáo tiếp thu, giải quyết và trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri được gửi đến Thường trực HĐND, đại biểu HĐND huyện, chính quyền các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan; báo cáo tiếp thu, giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri được các Tổ đại biểu HĐND huyện thông báo đến cử tri tại các hội nghị tiếp xúc

cử tri, trong đó một số nội dung tiếp thu, giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri được UBND huyện trả lời tại các kỳ họp của HĐND huyện và được truyền thanh trực tiếp để cử tri và nhân dân theo dõi, giám sát.

2.2. Kết quả giải quyết

- Số ý kiến, kiến nghị đã được giải quyết kịp thời, cơ bản thỏa đáng, đáp ứng nguyện vọng của cử tri và Nhân dân là 32/54 ý kiến (*đạt 59,3% giảm 1,5 % so với năm 2018*) trên các lĩnh vực chủ yếu như: Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng (xây dựng bờ kè, đập ngăn lũ, thanh thải lòng suối, sửa chữa công trình thủy lợi, giao thông nông thôn bị hư hỏng, xuống cấp); tài nguyên môi trường; chính sách xã hội,... (*có biểu số 01 kèm theo*).

- Số ý kiến, kiến nghị đang thực hiện giải quyết và xem xét bố trí nguồn lực giải quyết trong thời gian tới 10/54 ý kiến, trên các lĩnh vực: Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng (đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp các công trình thủy lợi, nước sinh hoạt, bờ kè, đập ngăn lũ, nhà hiệu bộ của đơn vị trường học; tài nguyên môi trường (*có biểu số 02 kèm theo*).

- Số ý kiến, kiến nghị chưa thực hiện giải quyết hoặc các cơ quan, đơn vị được UBND huyện giao giải quyết nhưng chưa thực hiện giải quyết là 10/54 ý kiến, nội dung kiến nghị: Cấp nước sạch, nước sinh hoạt, đất sản xuất cho nhân dân các bản tại định cư; sửa chữa, nâng cấp các công trình thủy lợi, khơi thông hệ thống cống, rãnh thoát nước, lòng suối, quy hoạch bãi nghĩa trang nhân dân; bàn giao, quản lý quỹ đất dôi dư sau khi hoàn thành dự án (*có biểu số 03 kèm theo*).

- Số ý kiến, kiến nghị đã thực hiện giải quyết nhưng chưa đáng ứng được nguyện vọng của cử tri và nhân dân (*cử tri kiến nghị nhiều lần*) là 2/54 ý kiến, nội dung kiến nghị: Sửa chữa, khắc phục công trình cấp nước sinh hoạt bản Nặng Bon (*có biểu số 04 kèm theo*).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- UBND huyện nghiêm túc, trách nhiệm trong việc tiếp thu và trả lời đầy đủ 54/54 ý kiến, kiến nghị của cử tri (*đạt 100%*). Nội dung văn bản trả lời đầy đủ, trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo thời gian theo đề nghị của Thường trực HĐND huyện. Trong quá trình giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri UBND huyện đã thực hiện đầy đủ, trách nhiệm đối với các ý kiến, kiến nghị của cử tri. Công tác phối hợp giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri được các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan đã quan tâm thực hiện. Hầu hết các ý kiến, kiến nghị được UBND huyện giải quyết kịp thời, thỏa đáng, cơ bản đã tháo gỡ được những khó khăn, bất cập, đáp ứng tâm tư, nguyện vọng chính đáng của cử tri và nhân dân; góp phần hạn chế tình trạng đơn thư khiếu nại, tố cáo, tạo niềm tin của cử tri và nhân dân đối với chính quyền các cấp.

- Kết quả tiếp thu, giải quyết các ý kiến, kiến nghị được gửi đến Thường trực HĐND, các ban HĐND, đại biểu HĐND huyện, UBND các xã, thị trấn. Các báo cáo tiếp thu, giải quyết ý kiến kiến nghị của cử tri của UBND huyện được các Tổ đại biểu HĐND huyện thông báo đến cử tri tại các hội nghị tiếp xúc cử tri, trong đó một số nội dung tiếp thu, giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri được UBND huyện trả lời tại kỳ họp HĐND huyện và truyền thanh trực tiếp để cử tri và nhân dân theo dõi,... thể hiện tinh thần trách nhiệm cao của cơ quan Nhà nước với đối với cử tri và Nhân dân.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được trong việc tiếp thu, giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri từ trước kỳ họp thứ tám đến sau kỳ họp thứ chín HĐND huyện khóa XX, song bên cạnh đó vẫn còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Tiến độ giải quyết một số ý kiến kiến nghị của cử tri còn chậm so với thời hạn đề ra; số lượng kiến nghị chưa giải quyết và giải quyết chưa đáp được nguyện vọng của cử tri 12/54 ý kiến, chiếm 22,2% (trong đó: 10 ý kiến chưa giải quyết và 02 ý kiến kiến nghị của cử tri kiến nghị nhiều lần nhưng chưa giải quyết dứt điểm). Công tác kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn trong việc triển khai thực hiện giải quyết các kiến nghị của cử tri chưa được quan tâm đúng mức; có nội dung giải quyết chưa triệt để gây khó khăn trong công tác của chính quyền cấp xã trong việc thực hiện nhiệm vụ ở địa phương.

- Một số ý kiến kiến nghị của cử tri, UBND huyện giao các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện giải quyết nhưng chưa giao thời gian, kinh phí thực hiện giải quyết.

- Một số cơ quan, đơn vị, UBND các xã chưa chủ động, tích cực thực hiện giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri khi được UBND huyện giao. Công tác phối hợp của một số cơ quan, đơn vị có nội dung chưa chặt chẽ dẫn đến việc giải quyết một số ý kiến kiến nghị chưa được giải quyết dứt điểm, chưa đáp ứng được nguyện vọng của cử tri và nhân dân.

3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

- Các ý kiến, kiến nghị của cử tri liên quan đến nhiều lĩnh vực, nhiều cấp chính quyền; các ý kiến, kiến nghị của cử tri liên quan đến lĩnh vực đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp các công trình giao thông, thủy lợi, nước sinh hoạt... đòi hỏi nguồn vốn đầu tư rất lớn, trong khi khả năng ngân sách của huyện còn rất hạn chế.

- Công tác kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương trong việc thực hiện giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri chưa được quan tâm đúng mức.

IV. KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI UBND HUYỆN

- Tiếp tục chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc đối với việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị đang thực hiện giải quyết hoặc thực hiện giải quyết nhưng chưa đáp ứng

được nguyện vọng của cử tri mà Đoàn giám sát đã chỉ ra (12 ý kiến).

- Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương giải quyết dứt điểm các ý kiến, kiến nghị của cử tri; quy định trách nhiệm, thẩm quyền, thời gian thực hiện giải quyết các ý kiến kiến nghị của cử tri cho các cơ quan, đơn vị; chỉ đạo rà soát việc phân công, phân cấp, làm rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri; nâng cao chất lượng công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và ứng dụng công nghệ thông tin vào việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của tri.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa UBND huyện với Thường trực HĐND huyện, Ủy ban MTTQ VN huyện trong hoạt động tiếp xúc cử tri, theo dõi việc tiếp thu, giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

Trên đây là Báo cáo kết quả giám sát việc tiếp thu, giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri từ trước kỳ họp thứ tám đến sau kỳ họp thứ chín HĐND huyện khóa XX của Đoàn giám sát Thường trực HĐND huyện./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- TT. Huyện ủy (b/c);
- TT. HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- TT. UB MTTQ VN huyện;
- Các Ban của HĐND huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- TT. HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, ĐGS.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN**



**PHÓ CHỦ TỊCH HĐND HUYỆN
Trần Khúc Dương**

**BIỂU TỔNG HỢP CÁC Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI ĐÃ ĐƯỢC GIẢI QUYẾT XONG
CỦA CỬ TRI TỪ TRƯỚC KỲ HỌP THỨ TÁM ĐẾN SAU KỲ HỌP THỨ CHÍN HĐND HUYỆN KHÓA XX, NHIỆM KỲ 2016-2021**
(Kèm theo báo cáo số: 410/BC-ĐGS ngày 01/11/2019 của Đoàn giám sát Thường trực HĐND huyện)

TỔNG SỐ: 32/54 Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ



STT	Nội dung ý kiến, kiến nghị	UBND huyện trả lời	Kết quả giám sát
I. THỊ TRẤN TÂN UYÊN (04 Ý KIẾN)			
1. Ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ tám HĐND huyện. Báo cáo số 46/BC-UBND ngày 25/2/2019 của UBND huyện (04 ý kiến)			
1,1	<p>Cử tri Ngô Thị Bắc, TDP 2 đề nghị: UBND huyện xem xét giải quyết việc Trung tâm Phát triển quỹ đất khi thu hồi đất của người dân để tổ chức đấu thầu đất ở, có 1m thu hồi phía sau lưng nhưng người dân không được đền bù; có 07 hộ gia đình sống gần bờ kè nhưng không có quỹ đất mở đường đi ra bờ kè.</p>	<p>UBND huyện đã chỉ đạo Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND thị trấn Tân Uyên kiểm tra, xác minh ý kiến, kiến nghị của cử tri. Qua kiểm tra và hồ sơ, UBND huyện trả lời như sau:</p> <p>- Nội dung thứ nhất: 01m thu hồi phía sau nhưng người dân chưa được đền bù.</p> <p>Căn cứ vào Quyết định số 665/QĐ-UBND ngày 08/5/2012 của UBND huyện Tân Uyên về việc thu hồi đất của các hộ gia đình, cá nhân tại tổ dân phố 32, thị trấn Tân Uyên để xây dựng công trình: Kè chống xói lở suối Nậm Chăng. Trung tâm Phát triển quỹ đất và phòng TN&MT huyện phối hợp cùng UBND thị trấn, Ban QLDA XDCCB & HTBT Di dân TĐC huyện tiến hành kiểm tra xác định diện tích đất đã thu hồi của các hộ gia đình tại tổ dân phố 2 và tổ dân phố 32, thị trấn Tân Uyên. Toàn bộ diện tích 1m theo đề nghị của cử tri kiến nghị nằm trong tổng diện tích thu hồi từ năm 2012, các hộ đã được nhận kinh phí hỗ trợ bồi thường theo quy định.</p> <p>Tuy nhiên, do giáp với phần đất của các hộ dân nên Ban Quản lý dự án XDCCB & HTBT Di dân TĐC huyện chưa đổ đất tới, vì nếu đổ đất sẽ tràn vào diện tích đất của các hộ. Năm 2018, huyện tổ chức đấu giá trên phần đất đã thực hiện thu hồi chứ không thực hiện thu hồi bổ sung.</p>	<p>UBND huyện đã tiếp thu, trả lời và giải quyết ý kiến kiến nghị của cử tri theo đúng quy định của pháp luật. UBND huyện đã thực hiện việc thu hồi, đền bù cho các hộ gia đình đúng quy trình, đúng chế độ chính sách cho các hộ gia đình theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, cử tri không nhất trí với trả lời, giải quyết của UBND huyện và tiếp tục có ý kiến kiến nghị là UBND huyện phải kiểm tra, rà soát lại và tổ chức buổi đối thoại trực tiếp với các hộ gia đình.</p>

1,1	<p>Cử tri Phạm Văn Lâm - TDP 1 đề nghị: UBND huyện xem xét chỉ đạo xây đập ngăn lũ trên đầu nguồn và rãnh thoát nước trực đường bê tông TDP 1 (trận mưa lũ tháng 6/2018 đã phá vỡ đập ngăn lũ đầu nguồn và khoét sâu rãnh đường bê tông, nếu không đầu tư sớm sẽ có nguy cơ ảnh hưởng tới con người và tài sản của Nhân dân TDP 1 khi có mưa lũ). Đề nghị UBND huyện xem xét đầu tư tuyến đường vành đai khu vực gần nhà ông Nguyễn, vừa qua mưa lũ hệ thống cống không đảm bảo tiêu thoát nước làm hư hại đường vành đai.</p>	<p>Ngày 13/02/2019, lãnh đạo UBND huyện đã cùng với UBND thị trấn, các cơ quan chuyên môn và cử tri kiến nghị tiến hành kiểm tra thực tế tại thực địa công trình; qua kiểm tra cho thấy công trình hư hỏng đúng như cử tri kiến nghị. UBND huyện đã giao Ban QLDA XDCB HTBT di dân TĐC huyện chỉ đạo đơn vị tư vấn khảo sát, lập hồ sơ đề xuất phương án xử lý, báo cáo UBND huyện xem xét quyết định; để dự án sớm được triển khai đề nghị UBND thị trấn, lãnh đạo TDP 1 vận động nhân dân hiến đất, tài sản để thực hiện dự án.</p>	<p>Đến thời điểm giám sát công trình đã hoàn thành.</p>
1,2	<p>Cử tri Trương Văn Cần (đại diện cho cử tri TDP 2, 32) đề nghị: Cử tri Ngô Thị Bắc - TDP 2 và 18 hộ gia đình có đất tại bờ kè khu vực TDP 32 không nhất trí với nội dung trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri của UBND huyện tại Báo cáo số 342/BC-UBND ngày 07/12/2018. Cử tri đề nghị UBND huyện tổ chức buổi đối thoại với đại diện 19 hộ gia đình tại TDP 2 và các hộ dọc bờ kè.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã giao các cơ quan chuyên môn chuẩn bị các nội dung liên quan, tham mưu tổ chức đối thoại với đại diện 19 hộ gia đình tại TDP 2 và các hộ dọc bờ kè trong thời gian tới theo quy định.</p>	<p>Ngày 12/4/2019 UBND huyện tổ chức đối thoại với 18 hộ gia đình có đất tại khu vực bờ kè và giải thích rõ việc thu hồi đất là đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, qua giám sát các hộ gia đình vẫn mong muốn UBND huyện mở đường cho nhân dân đi ra đường bờ kè cho thuận tiện cho việc đi lại.</p>

1,3	<p>Cử tri Nguyễn Huy Lan - TDP 7 đề nghị: UBND huyện xem xét thu hồi giấy chứng nhận QSDĐ tại thửa số 99, tờ bản đồ P6-99, diện tích 676,9m2 được UBND huyện Tân Uyên cấp năm 2001 cho hộ gia đình ông Long + bà Sinh. Lý do đề nghị thu hồi: Diện tích đất trên trước đây thuộc quyền quản lý, sử dụng của nhà trẻ TDPD 7. Đề nghị UBND huyện thu hồi giao lại cho TDP 7, thị trấn Tân Uyên làm quỹ đất công cộng.</p>	<p>Nội dung kiến nghị của ông Nguyễn Huy Lan trùng với nội dung ông đã gửi đơn đến UBND huyện Tân Uyên ngày 05/7/2012 và được UBND huyện trả lời tại Thông báo số 62/TB-UBND ngày 07/8/2012 về việc Thông báo kết luận của Chủ tịch UBND huyện về kết quả kiểm tra quy trình cấp giấy chứng nhận QSDĐ hộ gia đình ông Bùi Công Long TDP 7, thị trấn Tân Uyên. Theo nội dung Thông báo số 62/TB-UBND ngày 07/8/2012 của UBND huyện, Quy trình cấp giấy chứng nhận QSDĐ cho hộ gia đình ông Bùi Công Long tại giấy chứng nhận QSDĐ số 00355/QĐSDĐ/838/1999/QĐ-UBND do UBND huyện Tân Uyên cấp ngày 09/12/1999 là đúng quy định của Luật đất đai năm 1993, Luật đất đai sửa đổi bổ sung năm 1998, Nghị định số 64/NĐ-CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ ban hành về việc giao đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng lâu dài vào mục đích sản xuất nông nghiệp. Do vậy, việc cử tri Nguyễn Huy Lan kiến nghị thu hồi giấy chứng nhận QSDĐ của ông Bùi Công Long giao lại cho TDP 7, thị trấn Tân Uyên làm quỹ đất công cộng là không đúng quy định.</p>	<p>- Cử tri nhất trí nội dung trả lời của UBND huyện về quy trình cấp giấy chứng nhận QSDĐ cho hộ gia đình ông Bùi Công Long.</p> <p>- Tuy nhiên, cử tri đề nghị UBND huyện xem xét lại nguồn gốc đất của diện tích đất đã cấp giấy chứng nhận QSDĐ cho hộ gia đình ông Bùi Công Long. Vì, nguồn gốc diện tích đất trên là của tập thể (Tổ Dân phố 7 quản lý) nhưng sau đó lại cấp giấy chứng nhận QSDĐ cho cá nhân.</p>
-----	---	---	--

II. PHÚC KHOA (04 Ý KIẾN)

1. Ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ tám HĐND huyện. Báo cáo số 342/BC-UBND ngày 07/12/2018 của UBND huyện (01 ý kiến)

1,1	<p>Cử tri Lò Văn Sơn - bản Pắc Khoa, xã Phúc Khoa kiến nghị: UBND huyện xem xét, cấp đất trong xã Tà Mít cho nhân dân tái định cư bản Pắc Khoa để trồng Chè, phát triển sản xuất.</p>	<p>Căn cứ Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 16/7/2018 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành Quy định về quản lý, sử dụng quỹ đất cho UBND xã, phường, thị trấn quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu. UBND huyện đề nghị các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện có nhu cầu sử dụng diện tích đất nông, lâm nghiệp đã thu hồi trên cos ngập (475m) lòng hồ Thủy điện Huội Quảng, Bản Chát đăng ký với UBND xã Tà Mít để làm căn cứ đưa vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm và xây dựng phương án sử dụng đất trình UBND huyện xem xét phê duyệt để giao đất hoặc cho thuê đất nông, lâm nghiệp cho các hộ gia đình, cá nhân, trong đó ưu tiên giao đất cho các hộ gia đình, cá nhân thiếu đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện (bao gồm cả các hộ gia đình, cá nhân bản Pắc Khoa, xã Phúc Khoa). UBND huyện đề nghị UBND xã Phúc Khoa hướng dẫn các hộ gia đình có nhu cầu thuê đất nông, lâm nghiệp đăng ký và tổng hợp gửi UBND xã Tà Mít để thực hiện các thủ tục theo quy định.</p>	<p>UBND xã Phúc Khoa đã tổ chức họp bản để tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân đăng ký thuê đất nông, lâm nghiệp. Tuy nhiên, đến thời điểm giám sát chưa có hộ gia đình nào thực hiện đăng ký thuê đất nông, lâm nghiệp với UBND xã. Chưa quy định thời gian tổng hợp và gửi đăng ký nhu cầu thuê đất nông, lâm nghiệp.</p>
-----	---	--	--

<p>1,2</p>	<p>Cử tri bản Phúc Khoa, xã Phúc Khoa đề nghị: UBND huyện có ý kiến với Điện lực Tân Uyên xem xét, di chuyển Trạm Biến áp hiện đang đặt tại bản Phúc Khoa sang vị trí khác. Vì trạm biến áp đặt tại bản Phúc Khoa giữa đường đi lên đồi chè khi trời mưa sấm sét có thể gây ảnh hưởng đến tính mạng của nhân dân trong bản.</p>	<p>Sau khi đã rà soát hồ sơ xây dựng và kiểm tra thực tế tại hiện trường (Có biên bản kiểm tra hiện trường kèm theo) Điện lực Tân Uyên xin trả lời như sau: Trạm biến áp Mường Khoa nay là xã Mường Khoa được đầu tư xây dựng và đưa vào vận hành cấp điện năm 1999 thuộc công trình: Đường dây tải điện 35kV Bình Lư - Thân Thuộc thuộc Sở Điện lực Lào Cai. Công trình đã được UBND tỉnh Lào Cai cấp đất xây dựng theo Quyết định số 1302/QĐ-UBND ngày 31/10/1995 và Sở xây dựng tỉnh Lào Cai cấp Giấy phép xây dựng số 91/GPXD ngày 28/12/1996. Đường dây 35kV và Trạm biến áp tại thời điểm được xây dựng đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật, đảm bảo các khoảng cách về an toàn và có hệ thống bảo vệ chống sét, tuy nhiên trong quá trình phát triển bà con nhân dân đã san gạt, đổ đất, làm nhà sát với trạm biến áp cụ thể; về phía Bắc là hộ gia đình ông Trần Văn Phi, phía Nam là hộ gia đình Bà Nguyễn Thị Lan hiện đang cho Ông Kim Văn Tân thuê nhà sử dụng (công trình nằm dưới gầm đường dây 35 kV). UBND huyện giao phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với phòng Kinh tế và Hạ tầng, UBND xã Phúc Khoa và Điện lực Tân Uyên kiểm tra hồ sơ, hiện trạng công trình đề xuất phương án giải quyết xong trước ngày 30/12/2018.</p>	
------------	---	--	--

2. Ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ chín HĐND huyện. Báo cáo số 242/BC-UBND ngày 05/7/2019 của UBND huyện (02 ý kiến)

2,1

Cử tri Lù Văn Trơ - Bản Nà Khoang kiến nghị: Trong thời gian qua, trên địa bàn xã Phúc Khoa thường xuyên xảy ra tình trạng khai thác cát trái phép. Đề nghị UBND huyện quan tâm, có những biện pháp xử lý triệt để đối với những trường hợp thường xuyên khai thác cát trái phép trên địa bàn xã.

Ngày 28/12/2018, UBND huyện Tân Uyên ban hành Quyết định số 2348/QĐ-UBND về việc thành lập tổ kiểm tra tình hình khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện năm 2019. UBND các xã, thị trấn đã thành lập 06 Tổ kiểm tra tình hình khai thác khoáng sản trên địa bàn xã năm 2019. Tổ kiểm tra của huyện, các xã, thị trấn thường xuyên kiểm tra, phát hiện và kịp thời xử lý hành vi vi phạm hành chính theo thẩm quyền đối với tổ chức, cá nhân khai thác, thu, mua, tàng trữ, vận chuyển khoáng sản trái phép. Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn huyện đã kiểm tra, phát hiện, xử lý 06 vụ khai thác cát, sỏi trái phép và xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là 21,5 triệu đồng.

Tuy nhiên, do địa bàn rộng, các đối tượng khai thác cát trái phép thường hoạt động tại các khu vực xa dân cư, thời gian khai thác thường vào ngày nghỉ, ban đêm. Do đó rất khó khăn trong việc phát hiện, ngăn chặn và xử lý hành vi vi phạm (bắt quả tang hành vi vi phạm).

Để quản lý chặt chẽ, ngăn chặn và xử lý kịp thời hành vi vi phạm, đề nghị cử tri và Nhân dân khi phát hiện có hoạt động khai thác cát, sỏi trái phép trên địa bàn kịp thời thông báo tới UBND xã, thị trấn, Tổ Kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện (theo số điện thoại đường dây nóng: đồng chí Bùi Huy Phương - PCT UBND huyện, Tổ trưởng Tổ kiểm tra: 02316.505.569 hoặc đồng chí Đỗ Đình Định - Phó Trưởng phòng Tài nguyên và MT, Tổ phó Tổ Kiểm tra: 0983.046.948) biết, kiểm tra, ngăn chặn và kịp thời xử lý theo thẩm quyền. UBND huyện sẽ chỉ đạo các cơ quan liên quan, UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác kiểm tra, xử lý tình trạng khai thác cát, sỏi trái phép theo quy định của pháp luật. Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện khi không quản lý chặt chẽ, xử lý dứt điểm tình trạng khai thác cát, sỏi trái phép trên địa bàn mình quản lý.

2,2	<p>Cử tri xã Phúc Khoa đề nghị: UBND huyện chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp chặt chẽ với UBND xã trong việc theo dõi quá trình thanh thải lòng suối trên địa bàn xã.</p>	<p>Dự án nạo vét, thanh thải lòng suối Nậm Bon, xã Phúc Khoa do UBND xã Phúc Khoa làm chủ đầu tư. UBND huyện yêu cầu UBND xã chỉ đạo, đôn đốc nhà thầu thi công đảm bảo tiến độ và theo đúng hồ sơ được duyệt. Trong quá trình thực hiện, ngày 19/6/2019 các cơ quan chuyên môn phối hợp với UBND xã kiểm tra tiến độ thực hiện của dự án, qua kiểm tra cho thấy đến nay đã thực hiện được khoảng 80% khối lượng, việc thực hiện nạo vét, thanh thải, đắp bờ kè cơ bản đảm bảo theo thiết kế được duyệt. Ngày 04/7/2019, lãnh đạo UBND huyện, phòng Nông nghiệp và PTNT huyện kiểm tra việc thanh thải lòng suối của các đơn vị trên địa bàn huyện, qua kiểm tra việc thanh thải lòng suối trên địa bàn xã Phúc Khoa cho thấy: Đơn vị thi công đã không thi công đúng như thiết kế và kết quả kiểm tra ngày 19/6/2019. Lãnh đạo UBND huyện đã yêu cầu UBND xã Phúc Khoa chỉ đạo các đơn vị thi công thực hiện việc thanh thải lòng suối đảm bảo đúng theo hồ sơ thiết kế được duyệt, thời gian hoàn thành xong trước ngày 15/7/2019.</p>	<p>UBND xã đã chỉ đạo các đơn vị thi công thực hiện xong việc thanh thải lòng suối theo quy định của UBND huyện.</p>
-----	---	---	--

III. XÃ MƯỜNG KHOA (01 Ý KIẾN)

1. Ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ chín HĐND huyện. Báo cáo số 242/BC-UBND ngày 05/7/2019 của UBND huyện (01 ý kiến)

1	<p>Cử tri La Văn Há - Trưởng bản Nậm Cung 2, xã Mường Khoa kiến nghị: Vào thời điểm tháng 03/2019, 13 hộ dân bản Nậm Cung 2 đã nhận giống Ngô để sản xuất vụ Đông Xuân, trong đó có 11 hộ dân đã thực hiện gieo trồng, tuy nhiên có 1,8 ha Ngô đã gieo nhưng không nảy mầm. Đề nghị UBND huyện xem xét giải quyết.</p>	<p>Giống Ngô mà cử tri kiến nghị được phòng Nông nghiệp & PTNT huyện cấp phát ngày 16/4/2019 cho các hộ dân thuộc 08 xã, thị trấn bao gồm: Thị trấn Tân Uyên, Mường Khoa, Phúc Khoa, Thân Thuộc, Trung Đông, Nậm Cắn, Nậm Sỏ, Pắc Ta để sản xuất vụ Thu Đông và vụ Đông năm 2019, với tổng khối lượng giống 2.465,5 kg (<i>trong đó Ngô CP333: 1.779 kg</i>). Xã Mường Khoa cấp cho 08 bản với tổng lượng giống cấp 665 kg (<i>trong đó: CP 333: 501 kg</i>), riêng bản Nậm Cung 2 cấp cho 13 hộ đăng ký với tổng khối lượng 47 kg Ngô CP333. Trước khi cấp các loại giống Ngô trên cho các hộ dân, phòng Nông nghiệp & PTNT huyện và Công ty Cổ phần giống vật tư Lai Châu, Chi nhánh huyện Tân Uyên (Đơn vị cung ứng giống) đã tiến hành gieo thử nghiệm và kiểm tra tỷ lệ nảy mầm đảm bảo theo quy định (có Biên bản kiểm tra kèm theo).</p>	<p>Cử tri nhất trí với trả lời của UBND huyện và không có ý kiến gì thêm.</p>
---	--	---	---

Tuy nhiên, 11 hộ dân bản Nậm Cung 2, xã Mường Khoa lại đem số giống Ngô trên trồng vào vụ Đông Xuân (02 hộ còn lại chưa trồng). Mặt khác, 11/11 hộ trồng Ngô trên bãi vào thời điểm ngày 18 và 19/4/2019 (đây là thời điểm nắng nóng kéo dài trên địa bàn huyện) và trồng không đảm bảo quy trình kỹ thuật, cụ thể: Trồng Ngô trực tiếp lên phân bón lót (NPK). Ngày 05/7/2019, phòng Nông nghiệp và PTNT cùng lãnh đạo UBND xã Mường Khoa, Trưởng bản Phiêng Khon, Nà An kiểm tra thực tế tại 04 hộ bản Phiêng Khon, 04 hộ bản Nà An đã gieo trồng giống Ngô CP333 vào cuối tháng 6/2019, qua kiểm tra cho thấy tỷ lệ nảy mầm đạt 95-99%, cây Ngô đang ở giai đoạn 4-8 lá. Với những nguyên nhân trên dẫn đến hiện tượng Ngô mọc không đều, có những diện tích không nảy mầm. Do đó, Công ty Cổ phần giống vật tư Lai Châu, Chi nhánh huyện Tân Uyên (Đơn vị cung ứng giống) không có cơ sở để xem xét hỗ trợ cho 11 hộ dân trên theo quy định (có Biên bản kiểm tra kèm theo).

IV. XÃ TRUNG ĐỒNG (09 Ý KIẾN)

1. Ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ tám HĐND huyện. Báo cáo số 342/BC-UBND ngày 07/12/2018 của UBND huyện (01 ý kiến)

1,1 Cử tri Giàng Thị Trú - bản Hua Cườm 3, xã Trung Đồng kiến nghị: Bản thân bị ốm vào bệnh viện Đa khoa huyện Tân Uyên điều trị từ tháng 10/2018 nhưng không khỏi, gia đình xin giấy giới thiệu chuyển tuyến lên bệnh viện Đa khoa tỉnh Lai Châu, bệnh viện huyện không cấp giấy chuyển tuyến và nói là không cần lấy giấy chuyển tuyến, sau khi đến bệnh viện Đa khoa tỉnh lại đòi phải có giấy chuyển tuyến (nếu không có thì nộp 1.000.000 đồng mới được điều trị tại bệnh viện tỉnh). Đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết để người dân đỡ vất vả và tốn kém.

UBND huyện giao phòng Y tế huyện để xác minh, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri, kết quả như sau:

- Ngày 09/10/2018, Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên có tiếp nhận bệnh nhân Giàng Thị Trú, 26 tuổi bản Hua Cườm 3, xã Trung Đồng. Bệnh nhân được thăm khám, làm các xét nghiệm, chụp Xquang tim phổi và được chẩn đoán: Viêm phế quản cấp. Bệnh nhân được điều trị tại khoa Nội tổng hợp, được dùng các thuốc: Kháng sinh, giãn phế quản, long đờm, vitamin. Sau 07 ngày điều trị bệnh nhân khỏi bệnh ra viện. Sau khi ra viện bệnh nhân Giàng Thị Trú có đến phòng khám Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên xin giấy chuyển viện lên tuyến trên; cán bộ phòng khám đã tư vấn cho cử tri Giàng Thị Trú biết bệnh của cử tri thuộc chức năng khám chữa và điều trị của Trung tâm Y tế cấp huyện. Vì vậy, đề nghị cử tri Giàng Thị Trú làm các thủ tục nhập viện để điều trị theo quy định (nếu cần), tuy nhiên, cử tri đã không đồng ý và tự ý chuyển viện.

3,5	<p>Cử tri Lò Văn Phích - Trưởng bản Tát Xôm, xã Trung Đồng ý kiến: Khi làm chứng minh thư nhân dân, đề nghị một năm phát động làm 01 lần để thuận tiện cho nhân dân.</p>	<p>Căn cứ Thông tư số 04/1999/TT-BCA(C13) ngày 19/4/1999 của Bộ Công an, hiện nay Công an huyện Tân Uyên tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp mới, cấp đổi hoặc làm lại chứng minh thư nhân dân vào tất cả các ngày làm việc trong tuần. Khi công dân có nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính liên quan đến chứng minh thư nhân dân đề nghị đến Công an huyện, thời gian từ thứ 2 đến thứ 6 (giờ hành chính) sẽ được hướng dẫn, giải quyết.</p> <p>Tuy nhiên, ở những xã điều kiện đi lại khó khăn, Công an huyện hàng năm đều phát động các đợt trực tiếp xuống địa bàn các xã, điểm bản để hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ. Riêng xã Trung Đồng, mặc dù địa bàn thuận lợi nhưng năm 2016, 2017, 2018, Công an huyện đều phát động các đợt làm chứng minh thư nhân dân, tuy nhiên khi Tổ công tác đến xã làm việc thì số lượng hồ sơ giải quyết rất thấp, do đó năm 2019 Công an huyện ưu tiên phát động tại các khu vực vùng sâu, vùng xa.</p>	<p>Cử tri nhất trí với trả lời của UBND huyện và không có ý kiến gì thêm.</p>
3,6	<p>Cử tri Hoàng Thị Pôm - bản Pắc Ngùa, xã Trung Đồng kiến nghị: Trong tháng 3/2019, tôi có anh trai là Hoàng Văn Đăm, sinh năm 1982 bị ốm nặng điều trị tại Bệnh viện Đa khoa huyện Tân Uyên, gia đình xin chuyển tuyến lên bệnh viện tỉnh Lai Châu nhưng bác sỹ không cho; không nói rõ tình trạng bệnh của bệnh nhân cho người nhà biết và còn có những câu nói khiếm nhã với người nhà bệnh nhân.</p>	<p>Ngày 28/01/2019, bệnh nhân Hoàng Văn Đăm - Bản Pắc Ngùa, xã Trung Đồng đến Trung tâm Y tế huyện khám bệnh với triệu chứng đau bụng và được làm thủ tục nhập viện tại khoa Nội với chẩn đoán viêm niêm mạc dạ dày; điều trị từ ngày 28/01/2019 đến ngày 08/02/2019 bệnh nhân ra viện.</p> <p>Đến ngày 11/02/2019, bệnh nhân đến Khoa khám bệnh với lý do mệt mỏi và đau bụng và được bác sỹ Nguyễn Minh Thư thăm khám, tư vấn giải thích cho bệnh nhân nhập viện để theo dõi.</p> <p>Trong quá trình điều trị bệnh, nếu vượt khả năng điều trị tại Trung tâm y tế huyện thì sẽ làm thủ tục cho chuyển tuyến theo quy định để đảm bảo quyền lợi và an toàn cho người bệnh. Tuy nhiên, người nhà bệnh nhân không đồng ý nhập viện và tự đi khám tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lai Châu.</p> <p>Nội dung "bác sỹ có câu nói khiếm nhã với người nhà bệnh nhân" qua xác minh sự việc không có bằng chứng gì để làm căn cứ. UBND huyện yêu cầu Giám đốc TT y tế huyện thường xuyên quán triệt đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động về ý đức trong việc khám, chữa bệnh cho bệnh nhân tại Trung tâm y tế huyện để phục vụ bệnh nhân ngày một tốt hơn.</p>	<p>Tuy nhiên, qua giám sát bệnh nhân Hoàng Văn Đăm sau khi được thăm khám tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Lai Châu, các bác sỹ chẩn đoán bệnh nhân bị u gan phải chuyển bệnh viện K.</p>

4. Ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ chín HĐND huyện. Báo cáo số 352/BC-UBND ngày 20/9/2019 của UBND huyện (01 ý kiến)

4,1

Cử tri Thào A Súa bản Hua Cườm 3, xã Trung Đồng kiến nghị: Hiện nay, các em là người dân tộc thiểu số, cụ thể là dân tộc Mông đã tốt nghiệp các trường Cao đẳng, Đại học về nhưng không xin được việc làm. Trong khi đó cán bộ, công chức là người Mông rất ít, có khi lại tuyển ở nơi khác về công tác tại địa phương. Vậy, đề nghị huyện xem xét có chế độ, chính sách để tạo điều kiện cho những con em người dân tộc Mông được tuyển dụng vào làm cán bộ, công chức, viên chức tại địa phương

Theo Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND ngày 12/10/2016 của UBND tỉnh Lai Châu quy định về phân cấp quản lý công tác tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức nhà nước thuộc UBND tỉnh Lai Châu thì thẩm quyền tuyển dụng công chức, viên chức cấp huyện thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện được tỉnh phân cấp tuyển dụng công chức cấp xã trên địa bàn. Như vậy, việc tuyển dụng công chức, viên chức cấp huyện trên địa bàn tỉnh thuộc thẩm quyền của tỉnh.

Đối với tuyển dụng công chức, viên chức cấp tỉnh: Từ năm 2012 đến năm 2018, UBND tỉnh đã tổ chức thi tuyển công chức, viên chức cấp huyện 01 đợt (năm 2016). Tuy nhiên, các vị trí công chức, viên chức mà UBND huyện Tân Uyên đề nghị tỉnh tuyển dụng trong đợt thi năm 2016, không có thí sinh nào trúng tuyển nên từ 2012 đến năm 2018 UBND huyện Tân Uyên chưa tiếp nhận công chức, viên chức nào qua thi tuyển của tỉnh. Mặc dù vậy, từ năm 2012 đến năm 2018, UBND huyện đã tiếp nhận và bố trí công tác đối với 08 công chức, viên chức thuộc đối tượng là sinh viên học hệ cử tuyển là người dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện sau khi được Sở Nội vụ tuyển dụng và chấp thuận (05 công chức, viên chức cấp huyện, 03 công chức cấp xã). Năm 2019, UBND tỉnh đã tổ chức đợt thi tuyển dành riêng cho đối tượng là sinh viên hệ cử tuyển đã tốt nghiệp các trường chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh, sau đợt thi tuyển UBND huyện Tân Uyên đã tiếp nhận 01 công chức trúng tuyển về làm việc tại Phòng Tư pháp huyện

Đối với tuyển dụng công chức cấp xã: Căn cứ Quyết định số 18/2013/QĐ-UBND ngày 28/8/2013 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành quy chế tuyển dụng công chức cấp xã thì điều kiện đăng ký dự tuyển không có chính sách ưu tiên tuyển dụng riêng cho đối tượng là người dân tộc thiểu số, chỉ có chế độ ưu tiên cộng điểm đối với người dân tộc thiểu số trong xét tuyển; số điểm ưu tiên này được cộng vào tổng số điểm xét tuyển. Căn cứ số biên chế được giao và vị trí việc làm đối với công chức còn thiếu và theo nhu cầu của các xã, thị trấn trên địa bàn huyện từ năm 2012 đến nay, UBND huyện Tân Uyên đã tổ chức xét tuyển đối với công chức cấp xã 02 đợt (năm 2014 và năm 2018). Trong mỗi đợt xét tuyển UBND huyện đã có Thông báo tuyển dụng rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng và yêu cầu UBND các xã, thị trấn tuyên truyền, thông báo và niêm yết tại trụ sở UBND các xã, thị trấn theo quy định.

Cử tri nhất trí với trả lời của UBND huyện và không có ý kiến gì thêm.


Kết quả: Năm 2014 tuyển dụng 40 công chức; năm 2018 tuyển dụng 05 công chức (trong đó: Người địa phương 31 người, chiếm 69% tổng số người trúng tuyển; người dân tộc là người địa phương 19 người, chiếm 42,2% tổng số người trúng tuyển và chiếm 82,6% người dân tộc trúng tuyển).

Hiện nay, theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn (bản), tổ dân phố (có hiệu lực từ ngày 25/6/2019) thì số lượng cán bộ, công chức cấp xã được bố trí sẽ giảm so với Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ. Sau khi có Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ và quy định của UBND tỉnh, UBND huyện Tân Uyên rà soát, sắp xếp cán bộ, công chức hiện tại bảo đảm đúng vị trí việc làm nếu số công chức sau khi sắp xếp còn thiếu thì UBND huyện sẽ tổ chức xét tuyển theo quy định.

V. XÃ THÂN THUỘC (02 Ý KIẾN)

1. Ý kiến, kiến nghị cử tri tại Hội nghị TXCT Chuyên đề trước kỳ họp thứ chín HĐND huyện. Báo cáo số 160/BC-UBND ngày 29/5/2019 của UBND huyện

1,1	<p>Cử tri Lò Văn Vinh - Trưởng bản Nà Pầu đề nghị: Hiện tại nghĩa trang của bản Nà Pầu diện tích quá chật hẹp không còn chỗ để sử dụng, đề nghị UBND huyện xem xét quỹ đất quy hoạch nghĩa trang cho nhân dân.</p>	<p>Ngày 23/5/2019, phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã Thân Thuộc đã làm việc với đại diện cử tri bản Nà Pầu (ông Lò Văn Vinh) và rà soát quỹ đất thực tế tại khu nghĩa trang của bản. Qua rà soát cho thấy, hiện nay nghĩa trang của bản Nà Pầu vẫn còn quỹ đất để mở rộng. Do đó, bản không đề nghị UBND huyện bố trí quỹ đất để mở rộng nghĩa trang nữa, cử tri đã nhất trí và không có ý kiến gì khác.</p>	<p>Qua giám sát, hiện nay bản Nà Pầu và bản Nà Pát đã thực hiện sáp nhập thành bản Pầu Pát. Do vậy, nghĩa trang của bản Pầu Pát vẫn đảm bảo.</p>
-----	--	--	--

1,2	Cử tri Lò Văn Pành - Trưởng bản Nà Bảo đề nghị UBND huyện quan tâm xem xét khơi thông lòng suối Nậm Cườm đầu bản Nà Bảo giáp với bản Bút, đến mùa mưa lũ ảnh hưởng đến đời sống, sản xuất của nhân dân trong bản.	 <p>Dự án nạo vét thanh thải lòng suối Nậm Cườm đoạn Nà Bảo và Nà Ban, xã Thân Thuộc đã được UBND huyện nhất trí thực hiện và giao UBND xã Thân Thuộc làm chủ đầu tư, phê duyệt dự án, hiện nay đơn vị thi công đang thực hiện thanh thải lòng suối tại khu vực Nà Ban, Nà Hoi. Để thực hiện thanh thải lòng suối trước mùa mưa lũ năm 2019, UBND huyện yêu cầu UBND xã Thân Thuộc đôn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thanh thải đảm bảo theo đúng hồ sơ thiết kế đã được UBND huyện phê duyệt và hoàn thành xong trước ngày 31/5/2019</p>	Đến thời điểm giám sát việc thanh thải lòng suối Nậm Cườm đã thực hiện xong.
-----	---	--	--

VI. NẬM CÀN (02 Ý KIẾN)

1. Ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ tám HĐND huyện. Báo cáo số 46/BC-UBND ngày 25/02/2019 của UBND huyện (02 ý kiến)

1,1	Cử tri Lò Văn Moi - xã Nậm Càn đề nghị : UBND huyện xem xét việc thanh toán hỗ trợ diện tích trồng rừng năm 2017 cho 39,51 ha Quế (trong đó: Bản Hua Càn là 25 hộ với diện tích là 8,75ha, Hua Puông 42 hộ với 24,34ha, bản Nà Phát 11 hộ với 6,24ha) và 14,36ha cây Sơn Tra của 18 hộ bản Hua Puông, các bản đã kiến nghị với UBND xã trả lời: UBND xã đã làm tờ trình, trình UBND huyện xem xét, nhưng đến nay ý kiến của các bản vẫn chưa được giải quyết.	<p>UBND huyện đã giao Ban quản lý rừng hộ đã phối hợp với UBND xã Nậm Càn làm việc với cử tri Lò Văn Moi (có sự tham gia của Bí thư Đảng ủy xã), kết quả cụ thể như sau:</p> <p>Năm 2017, thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND huyện Ban Quản lý rừng phòng hộ thống nhất với UBND xã Nậm Càn thực hiện trồng cây Quế và Sơn tra tại diện tích đã trồng vào diện tích đã trồng cây Cọ Khiết năm 2013 từ nguồn kinh phí của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng của tỉnh. Để kịp thời vụ trồng rừng, Ban Quản lý rừng phòng hộ vừa chỉ đạo, hướng dẫn người dân phát băng, cuốc hố, trồng rừng vừa hoàn thiện hồ sơ thanh lý rừng trồng và Hồ sơ thiết kế kỹ thuật trồng cây Quế và Sơn tra. tuy nhiên, khi người dân đã cuốc hố xong thì thì hồ sơ thanh lý rừng trồng không thực hiện thanh lý được do vướng mắc về cơ chế. Không để mất công người dân làm đất, tạo thu nhập cho người dân từ diện tích trồng Quế và Sơn tra, Ban Quản lý rừng phòng hộ đã làm việc với Doanh nghiệp tiếp tục cấp cây giống Quế và Sơn tra cho người dân trồng rừng nhưng không được thanh toán tiền hỗ trợ.</p> <p>Do làm tốt công tác chỉ đạo, tuyên truyền, toàn bộ diện tích trồng Quế và Sơn tra cơ bản làm tốt công tác chăm sóc, bảo vệ đúng quy trình, kỹ thuật, cây sinh trưởng tốt, tỷ lệ sống tương đối cao.</p> <p>Sau khi được lãnh đạo Ban Quản lý rừng phòng hộ, lãnh đạo Đảng ủy, UBND xã Nậm Càn giải thích, làm rõ nguyên nhân không được thanh toán hỗ trợ diện tích trồng rừng năm 2017 cho 39,5ha Quế và 14,36ha cây Sơn tra. Cử tri Lò Văn Moi đã nhất trí và không có ý kiến gì thêm.</p>	Qua giám sát, cho thấy vẫn còn một số hộ chưa nhất trí. Việc không được hỗ trợ kinh phí trồng rừng ban đầu cho các hộ đã thực hiện trồng Quế, Sơn tra (trùng dự án Cọ Khiết nên không được hỗ trợ) nên gây khó khăn cho UBND xã trong việc tuyên truyền, vận động các hộ dân trồng, chăm sóc Quế, Sơn tra.
-----	---	---	--

<p>1,2</p> <p>Cử tri Lò Văn Tiên (con trai của ông Lò Văn Ngành) bản Phiêng Áng đề nghị: Vào ngày 25/11/2018 ông Lò Văn Tiên có đến Chi cục THADS huyện Tân Uyên nộp đơn đề nghị thực hiện THADS tại bản án số 32/2013/HSST ngày 03/01/2013 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên và Quyết định số 66/QĐ-CCTHADS ngày 10/3/2017 của Chi cục THADS huyện Tân Uyên, đề nghị bồi thường các khoản liên đới theo Bản án và Quyết định nêu trên nhưng đến nay gia đình chưa nhận được bất cứ khoản bồi thường thiệt hại nào. Nhưng Chi cục THADS huyện Tân Uyên trả lại đơn và không cho biết rõ lý do tại sao trả lại đơn, đề nghị UBND huyện xem xét và trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri.</p>	<p>- Theo bản án số 32/2013/HSST ngày 01/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu có hiệu lực pháp luật. Ngày 06/3/2017, Chi cục THADS nhận được đơn yêu cầu thi hành án của ông Lò Văn Ngành, xã Nậm Cắn yêu cầu Lương Văn Uôn bản Nà Phát, xã Thân Thuộc, huyện Tân Uyên và Vàng Văn Kiểm xã bản Bo, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu phải liên đới bồi thường cho ông giá trị con trâu là 22.400.000đ quy phần: Lương Văn Uôn 11.200.000đ, Vàng Văn Kiểm 11.200.000đ. Ngày 10/3/2017 Chi cục THADS đã ra quyết định THA số 66/QĐ-CCTHADS và giao cho chấp hành viên Phan Đình Lâm tổ chức thi hành.</p> <p>Ngày 29/3/2017, Chấp hành viên đã tiến hành đơn đốc thi hành và xác minh điều kiện thi hành án của Lương Văn Uôn cho thấy tài sản riêng không có, tài sản chung có một nhà sàn vách gỗ 02 gian, 2 trái, lợp ngói xi măng, ruộng cấy lúa 2 vụ có 800m2, đất trồng rừng có 600m2, ngoài ra còn một ô tài sản có giá trị nhỏ phục vụ nhu cầu thiết yếu hàng ngày. Qua xác minh, Chi cục THADS cùng chính quyền địa phương xác định Lương Văn Uôn chưa có điều kiện thi hành án.</p> <p>- Việc cung cấp thông tin của ông Lò Văn Ngành về việc Lương Văn Uôn có trâu gửi tại nhà ông Lương Văn Chài và ông Lương Văn Bang ở bản Nà Phát, xã Nậm Cắn. Ngày 31/5/2017, Chi cục THADS cùng chính quyền địa phương tiến hành xác minh tại nhà ông Lương Văn Bang và xác nhận không có việc Lương Văn Uôn có Trâu gửi tại nhà ông Lương Văn Bang. Tiến hành xác minh tại nhà ông Lương Văn Chài cho thấy Lương Văn Uôn năm 2014 có gửi ông Lò Văn Chài (bố đẻ) 01 con trâu cái khoảng 3 tuổi, đến tháng 5/2015 con trâu trên đã chết do dịch bệnh, hiện tại không so tài sản gì có giá trị gửi tại nhà ông Lương Văn Chài.</p> <p>- Căn cứ theo quy định của pháp luật, ngày 06/6/2017 Chi cục THADS huyện Tân Uyên đã ra quyết định thu hồi Quyết định thi hành án số 66/QĐ-CCTHADS ngày 10/3/2017, đồng thời ra quyết định ủy thác thi hành án số 06/QĐ-CCTHADS ngày 06/6/2017 cho Chi cục THADS huyện Tam Đường tiếp tục tổ chức THA theo quy định của pháp luật và hướng dẫn ông Lò Văn Ngành liên hệ với Chi cục THADS huyện Tam Đường để tiếp tục thành khoản tiền trên theo quy định của pháp luật.</p>	<p>Qua giám sát, lãnh đạo xã Nậm Cắn và cử tri đề nghị Chi cục Thi hành án dân sự huyện tiếp tục xác minh điều kiện thi hành án đối với gia đình Lương Văn Uôn. Khi có điều kiện thi hành án Lương Văn Uôn phải thực hiện thi hành án theo đúng bản án của Tòa án nhân dân huyện.</p>
---	---	---



- Việc ngày 25/11/2018 ông Lò Văn Tiên (con trai ông Lò Văn Ngành) có đến Chi cục THADS huyện Tân Uyên để nộp đơn đề nghị thực hiện việc THADS tại bản án số 32/2013/HSST ngày 01/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, nhưng Chi cục THADS huyện đã trả lại đơn và không cho biết rõ lý do tại sao lại trả lại đơn là chưa đúng sự thật. Ngày 25/11/2018, Chi cục THADS huyện Tân Uyên tiếp ông Lò Văn Tiên đến nộp đơn đề nghị THADS tại bản án số 32/2013/HSST ngày 01/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, Chi cục THADS huyện đã giải thích việc THA của ông Lò Văn Ngành, Chi cục THADS huyện đã ủy quyền cho Chi cục THADS huyện Tam Đường theo đúng thẩm quyền và hướng dẫn ông Lò Văn Tiên, người được thi hành án liên hệ với Chi cục THADS huyện Tam Đường để tiếp tục thi hành khoản tiền liên đới bồi thường theo quy định của pháp luật.

VII. TÀ MÍT (01 Ý KIẾN)

1. Ý kiến, kiến nghị cử tri trước kỳ họp thứ chín HĐND huyện. Báo cáo số 242/BC-UBND ngày 05/7/2019 của UBND huyện (01 ý kiến)

1,1	<p>Cử tri Lò Văn Tập - Phó Chủ tịch UBND xã Tà Mít có ý kiến: Năm 2018, Nhân dân trồng Quế bổ sung mật độ từ 2.000 cây lên 5.000 cây chưa được thanh toán hỗ trợ tiền nhân công. Đề nghị sớm chi trả thanh toán tiền hỗ trợ cho Nhân dân.</p>	<p>Dự án trồng bổ sung cây Quế trên diện tích đã trồng rừng thay thế năm 2015 và năm 2016 tại huyện Tân Uyên đã thực hiện nghiệm thu hoàn thành trong năm 2018. Tuy nhiên, đến đầu tháng 3/2019 Chi cục Kiểm lâm tỉnh mới hoàn thiện việc phúc tra nghiệm thu; ngày 27/5/2019, Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh mới phân bổ nguồn vốn, do đó việc thanh toán cho các hộ dân bị kéo dài. Ngày 22/6/2019, Ban QL rừng phòng hộ huyện đã thanh toán tiền công hỗ trợ trồng rừng cho người dân các xã: Nậm Cắn, Nậm Sỏ và Tà Mít. Đến thời điểm báo cáo người dân các xã tham gia trồng rừng bổ sung đã được thanh toán đầy đủ theo kết quả nghiệm thu và không có ý kiến, kiến nghị gì thêm.</p>	<p>Đến thời điểm giám sát, nhân dân đã nhận được tiền hỗ trợ trồng Quế theo quy định, Cử tri nhất trí và không có ý kiến gì thêm.</p>
-----	---	---	---

VIII. XÃ HỐ MÍT (05 Ý KIẾN)**1. Ý kiến, kiến nghị của cử tri tại Hội nghị TXCT Chuyên đề trước kỳ họp thứ tám HĐND huyện. Báo cáo số 343a/BC-UBND ngày 10/12/2018 của UBND huyện (01 ý kiến)**

1	Cử tri Trịnh Hải Ngân - Trường PTDTBT THCS xã Hố Mít: Đề nghị UBND huyện nghiên cứu, xem xét ban hành kế hoạch nghỉ tết sớm để cán bộ, viên chức các đơn vị trường học chủ động cho việc đi lại, về quê ăn tết; bố trí thời gian nghỉ tết cho các trường Mầm non, Tiểu học, THCS của huyện bằng thời gian nghỉ tết của các trường THPT và các huyện, thành phố khác trong tỉnh.	UBND huyện tiếp thu ý kiến cử tri. UBND huyện giao phòng Giáo dục và Đào tạo hàng năm tham mưu thời gian nghỉ tết Nguyên đán của các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn huyện đúng quy định của pháp luật, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.	Cử tri nhất trí với trả lời của UBND huyện và không có ý kiến gì thêm.
---	---	---	--

2. Ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ tám HĐND huyện. Báo cáo số 46/BC-UBND ngày 25/2/2019 của UBND huyện (01 ý kiến)

2,1		<p>Sau khi bản án số 58/2014/HSST ngày 28/8/2014 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên có hiệu lực pháp luật, ông Thào A Đế cùng các bị hại có đơn yêu cầu thi hành khoản tiền thiệt hại về tài sản. Ngày 28/20/2014, Chi cục THADS đã ra quyết định thi hành bản án số 15/QĐ-CCTHADS, đồng thời phân công Chấp hành viên tổ chức thi hành theo quy định.</p> <p>- Ngày 13/11/2014 và ngày 16/12/2014 Chi cục THADS huyện phối hợp với UBND xã Hố Mít, Trường bản Thào tiến hành đôn đốc, thuyết phục thi hành án nhưng không có kết quả, tại buổi làm việc bà Vàng Thị Vá (vợ của Chía) không nhất trí việc thực hiện thay nghĩa vụ của chồng là Tráng A Chía (thời gian này Chía đang chấp hành án phạt tù) cho rằng kinh tế gia đình rất khó khăn để khi nào Chía chấp hành xong án phạt tù trở về sẽ có trách nhiệm bồi thường theo quy định. (Kết quả xác minh cho thấy tài sản riêng của Chía không có; tài sản chung gia đình có ngôi nhà khung gỗ, mái lợp Prô xi măng được vợ và con Chía đang ở, 4 mảnh ruộng nông nghiệp, loại đất ruộng bậc thang cây lúa 01 vụ, tổng diện tích là 8.288m² (đất tự khai hoang), 1 con trâu phục vụ sản xuất.</p>	Qua giám sát, hộ gia đình Tráng A Chía là hộ nghèo của xã, nên chưa có điều kiện để thi hành án.
-----	--	--	--

Cử tri Thào A Dế - bản Thào kiến nghị: Vụ án trộm cắp tài sản do Tráng A Chía gây ra năm 214 tại bản Thào, xã Hố Mít được Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên giải quyết. Theo bản án số 58/2014/HSST ngày 28/8/2014 bị cáo Tráng A Chía phải chấp hành hình phạt tù và bồi thường cho 12 bị hại số tiền 33.130.000đ. Bị cáo Tráng A Chía đã thực hiện bồi thường số tiền là 5.000.000đ số tiền còn lại chưa thực hiện bồi thường là 28.130.000đ. Ngày 03/12/2018 Chi cục THADS huyện Tân Uyên ra Quyết định số 03/QĐ-CCTHADS về việc chưa có điều kiện thi hành án. Trong khoảng thời gian 4 năm, 12 bị hại đã kiến nghị nhiều lần với cơ quan THA huyện nhưng không được giải quyết, hiện tại Tráng A Chía đã chấp hành xong án phạt tù, gia đình có đủ điều kiện về tài sản để thi hành án. Đề nghị Chi cục THADS huyện sớm giải quyết việc bồi thường cho các hộ gia đình bị thiệt hại theo luật định.

Chi cục THADS đã vận động bà Vàng Thị Vá bán một phần đất ruộng trên để bồi thường cho các bị hại, nhưng bà Vá không đồng ý bán đất ruộng, việc bán đất ruộng phải đợi Chía chấp hành xong án phạt tù về mới quyết định. Việc kê biên xử lý đất nông nghiệp còn gặp nhiều khó khăn vì diện tích đất trên chưa được cấp giấy chứng nhận QSDĐ theo quy định).

- Ngày 24/3/2015 và ngày 11/9/2015, Chi cục THADS huyện đã làm việc với UBND xã Hố Mít với nội dung là quan điểm của địa phương về giải quyết vụ việc trên như thế nào. Đại diện UBND xã Hố Mít đề nghị Chi cục THADS huyện tiếp tục phối hợp với địa phương, trường bản Thào đôn đốc, thuyết phục và Vàng Thị Vá thực hiện thay Tráng A Dế nghĩa vụ trên, nếu không có kết quả thì khi nào Tráng A Chía chấp hành xong án phạt tù trở về thì sẽ áp dụng các biện pháp thi hành án theo quy định của pháp luật và gia đình Chía thuộc hộ khó khăn về kinh tế, chồng đi tù, vợ Chía không biết chữ.

- Tháng 11/2016, Tráng A Chía chấp hành xong hình phạt tù, cho đến nay Chi cục THADS nhiều lần triệu tập Tráng A Chía đến làm việc nhưng Tráng A Chía không đến làm việc.

Chi cục THADS đã phối hợp với UBND xã Hố Mít, Bản Thào B đến làm việc trực tiếp tại gia đình nhưng không gặp được Tráng A Chía (Chía thường xuyên trốn tránh không làm việc với đoàn công tác, thậm chí buổi tối Chía không về nhà ngủ). Việc đó đã gây khó khăn cho Chi cục THADS giải quyết vụ việc trên dẫn đến còn kéo dài quá trình giải quyết vụ việc.

- Qua thông tin của ông Thào A Dế và các bị hại đã cung cấp, hiện nay ngoài diện tích đất ruộng nêu trên còn có 03 con trâu. Để đảm bảo quyền lợi của các bị hại, Chi cục THADS tiếp tục xác minh điều kiện THA của Tráng A Chía để có cơ sở giải quyết, nếu có điều kiện THA mà Tráng A Chía không tự nguyện thi hành, Chi cục THADS phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức áp dụng biện pháp cưỡng chế tài sản để THA đến hết tháng 11/2018. Ngày 08/3/2018, Chi cục THADS cùng chính quyền địa phương xác minh điều kiện THA của Tráng A Chía cho thấy tài sản có 01 nhà gỗ 3 gian lợp ngói Prô xi măng, 8,228m² đất ruộng cấy lúa 01 vụ, 01 con trâu cái mẹ khoảng 5 tuổi, 01 con trâu khoảng 1,5 tuổi (trâu do dự án cấp), ngoài ra còn một số tài sản khác có giá trị nhỏ để phụ

		<p>Qua quá trình giải thích, thuyết phục Tráng A Chia trình bày sẽ bán con trâu con để thi hành khoản tiền trên. Ngày 05/4/2018, Tráng A Chia đã thi hành được số tiền là 5.000.000đ. Số tiền trên Chi cục THADS huyện đã chia cho các bị hại theo quy định của pháp luật.</p> <p>- Ngày 30/11/2018, Chi cục THADS cùng chính quyền địa phương tiếp tục tiến hành xác minh điều kiện thi hành của Tráng A Chia cho thấy hiện tại gia đình Chia chỉ còn 2 vợ chồng già, sức khỏe yếu không lao động được; ruộng cấy lúa của Chia đã cho con là Thảo A Pô cấy để lấy thóc ăn, hai vợ chồng Chia hiện chỉ chăn trâu và trồng nhà, không lao động sản xuất được gì và cũng không có nguồn thu nhập nào khác. Chi cục THADS huyện và chính quyền địa phương kết luận Tráng A Chia chưa có điều kiện THA. Ngày 03/12/2018, Chi cục THADS huyện đã ra quyết định về việc chưa có điều kiện thi hành án theo quy định của pháp luật sẽ tổ chức thi hành khi Tráng A Chia có điều kiện tài sản để thi hành án.</p>	
--	--	---	--

3. Ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ chín HĐND huyện. Báo cáo số 242/BC-UBND ngày 05/7/2019 của UBND huyện (02 ý kiến)

	<p>Cử tri Sùng A Sỹ - Bản Khâu Giềng, xã Hố Mít kiến nghị: Năm 2015, xảy ra vụ tranh chấp đất đai giữa 02 hộ gia đình ông Vàng A Dơ và Sùng A Lồng, hậu quả đã dẫn đến vụ án giết người (<i>Sùng A Lồng giết Vàng A Dơ</i>). Đến nay, việc tranh chấp đất giữa 02 bên gia đình Sùng A Xí (<i>Anh trai Sùng A Lồng</i>) và Vàng A Páo (<i>con trai của ông Vàng A Dơ</i>) bản Khâu Giềng vẫn chưa được giải quyết dứt điểm. Đề nghị UBND huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn giải quyết dứt điểm việc tranh chấp đất đai giữa 02 hộ gia đình.</p>	<p>Nội dung kiến nghị của cử tri Sùng A Sỹ đã được UBND huyện xem xét giải quyết nhiều lần với cùng một nội dung liên quan đến việc tranh chấp đất đai giữa 02 hộ gia đình ông Vàng A Dơ và Sùng A Lồng (06 lần kiến nghị), cụ thể: Ngày 31/5/2016, UBND huyện nhận được đơn kiến nghị của bà Tráng Thị Sâu , ông Sùng A Sá , bản Khâu Giềng , xã Hố Mít . Ngày 02/6/2016, UBND huyện Tân Uyên nhận được Công văn số 79-CV/HU ngày 02/6/2016 của Huyện ủy về việc chuyển đơn kiến nghị của bà Tráng Thị Sâu , ông Sùng A Sá , bản Khâu Giềng , xã Hố Mít. Ngày 21/6/2016, UBND huyện nhận được đơn kiến nghị của bà Tráng Thị Sâu, ông Sùng A Sá , bản Khâu Giềng , xã Hố Mít . Ngày 08/9/2016, UBND huyện nhận được đơn của ông Sùng A Xí (được bà Tráng Thị Sâu ủy quyền) và ông Sùng A Sá , bản Khâu Giềng , xã Hố Mít . Ngày 30/12/2016, UBND huyện Tân Uyên nhận được đơn kiến nghị của ông Sùng A Xí, ông Sùng A Sá, bản Khâu Giềng, xã Hố Mít.</p>	
--	---	--	--

- Ngày 16/01/2017, UBND huyện nhận được Phiếu chuyển đơn số 16/TTr-NV1 ngày 13/01/2017 của Thanh tra tỉnh về việc chuyển đơn đề nghị của ông Sùng A Xí và Sùng A Sá, bản Khâu Giêng, xã Hố Mít.

Sau khi nhận được đơn kiến nghị của công dân và phiếu chuyển đơn của các cơ quan, đơn vị, UBND huyện đã giao phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND xã Hố Mít tiến hành xác minh, giải quyết nhiều lần nhưng 02 hộ gia đình không thống nhất được phương án giải quyết. Ngày 31/10/2016, UBND huyện đã có Công văn số 1072/UBND-TN&MT về việc trả lời đơn kiến nghị của bà Tráng Thị Sâu, ông Sùng A Sá, ông Sùng A Xí, bản Khâu Giêng, xã Hố Mít với nội dung:

(1) Bà Tráng Thị Sâu, các ông Sùng A Sá, Sùng A Xí không cung cấp được các loại giấy tờ chứng minh nguồn gốc sử dụng đất theo quy định tại Điều 100 "Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất có giấy tờ về quyền sử dụng đất" Luật Đất đai năm 2013.

Mặt khác, hộ gia đình bà Tráng Thị Sâu không canh tác, sử dụng các vị trí đất trên từ năm 2014 đến trước ngày 30/4/2016, do đó kiến nghị của bà Tráng Thị Sâu, các ông: Sùng A Sá, Sùng A Xí (được bà Tráng Thị Sâu ủy quyền) không đủ cơ sở để giải quyết.

- Đối chiếu Điều 10, Luật Đất đai năm 2013, hộ gia đình bà Tráng Thị Dia (chồng là ông Vàng A Dơ đã chết) canh tác, sử dụng ổn định các vị trí đất trên từ năm 2000 trở về trước và từ năm 2014 đến ngày 30/4/2016. Do đó, các vị trí đất trên thuộc quyền sử dụng đất của gia đình bà Tráng Thị Dia (chồng là ông Vàng A Dơ đã chết)".

UBND huyện yêu cầu các hộ gia đình liên quan thực hiện đúng theo nội dung Công văn số 1072/UBND-TN&MT ngày 31/10/2016; yêu cầu UBND xã Hố Mít phối hợp với các cơ quan chuyên môn của huyện tiếp tục làm việc với các hộ gia đình, cá nhân liên quan để tuyên truyền, vận động thống nhất phương án hòa giải tranh chấp đất đai theo quy định của pháp luật.

Qua giám sát, UBND huyện, UBND xã đã thực hiện giải quyết tranh chấp đất đai của hai hộ gia đình trên nhiều lần và đảm bảo đúng quy trình, trình tự, thủ tục và đúng quy định của pháp luật; tổ chức tuyên truyền, vận động hai hộ gia đình. Tuy nhiên, do trình độ nhận thức còn thấp, phong tục tập quán của các hộ còn hạn chế do vậy các hộ chưa thống nhất được phương án giải quyết. Dẫn đến việc giải quyết tranh chấp đất đai của hai hộ gia đình trên chưa được giải quyết dứt điểm.

Theo thông tin Đoàn giám sát nắm được thì việc tranh chấp đất đai của hai hộ gia đình trên vẫn sẽ tiếp tục xảy ra trong thời gian tới.

3,2	<p>Cử tri Phạm Văn Nghĩa - Phó Bí thư Đảng ủy xã đề nghị: UBND huyện thực hiện hỗ trợ máy móc phục vụ sản xuất (theo Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND tỉnh về ban hành quy định thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2017-2021) từ đầu năm để kịp phục vụ sản xuất cho ND.</p>	<p>UBND huyện tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cử tri và đã chỉ đạo Phòng Nông nghiệp & PTNT, các cơ quan, đơn vị có liên quan trong những năm tiếp theo khi có quyết định phân bổ vốn hỗ trợ từ tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị sớm hoàn thiện hồ sơ, thủ tục để hỗ trợ máy móc cho nhân dân ngay từ đầu năm.</p>	<p>Cử tri nhất trí với trả lời của UBND huyện và không có ý kiến gì thêm.</p>
-----	---	---	---

4. Ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ chín HĐND huyện. Báo cáo số 352/BC-UBND ngày 20/9/2019 của UBND huyện (01 ý kiến)

4,1	<p>Cử tri Sùng A Sĩ - Trưởng bản Khau Giềng, xã Hồ Mít kiến nghị: Nhân dân bản Khau Giềng sinh sống ổn định từ trước năm 1993 đến nay, bản có 105 hộ dân chưa được Nhà nước cấp Giấy chứng nhận QSDĐ (đất ở, đất nông nghiệp). Đề nghị UBND huyện chỉ đạo các cơ quan chuyên môn đo đạc, lập hồ sơ cấp Giấy chứng nhận QSDĐ (đất ở, đất nông nghiệp) cho 105 hộ dân bản Khau Giềng để người dân được hưởng quyền lợi của người sử dụng đất.</p>	<p>Thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU, ngày 11/4/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lai Châu về tăng cường lãnh đạo công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh, năm 2013; UBND huyện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, bố trí nguồn kinh phí để thực hiện việc đo đạc, lập hồ sơ địa chính, cấp Giấy chứng nhận QSDĐ đồng loạt tại địa bàn các xã, thị trấn. Kết quả: Toàn huyện đã cấp được 39.321,27 ha/6.887 Giấy chứng nhận QSDĐ, nâng tỷ lệ diện tích được cấp Giấy chứng nhận QSDĐ trên địa bàn huyện lên 91% diện tích cần cấp. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện một số hộ gia đình, cá nhân chưa phối hợp thực hiện kê khai, lập hồ sơ cấp Giấy chứng nhận QSDĐ theo dự án được phê duyệt (trong đó có các hộ gia đình tại bản Khau Giềng). Đến nay, dự án đo đạc, lập hồ sơ địa chính, cấp Giấy chứng nhận QSDĐ đồng loạt theo Chỉ thị số 20-CT/TU, ngày 11/4/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lai Châu đã hoàn thành.</p> <p>Vì vậy, các hộ gia đình, cá nhân tại bản Khau Giềng có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận QSDĐ, đề nghị các hộ dân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND-UBND huyện để được giải quyết theo quy định; thành phần hồ sơ, phí và lệ phí liên quan đến việc cấp Giấy chứng nhận QSDĐ thực hiện theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh Lai Châu về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới; Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh.</p>	<p>Sau khi nhận được báo cáo trả lời số 352/BC-UBND ngày 20/9/2019 của UBND huyện, đến nay đã có 82 hộ gia đình bản Khau Giềng đã đăng ký, lập hồ sơ để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.</p>
-----	---	---	--

IX. XÃ PẮC TA (04 Ý KIẾN)

1. Ý kiến, kiến nghị cử tri trước kỳ họp thứ tám HĐND huyện. Báo cáo số 342/BC-UBND ngày 07/12/2018 của UBND huyện (03 ý kiến)

1,1	<p>Cử tri Lò Văn Lán, bản Bó Lun 2, xã Pắc Ta kiến nghị: Đề nghị UBND huyện xem xét, làm rõ việc gia đình có 20 ha đất giáp ranh xã Trung Đồng được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ năm 2005, đến năm 2010 Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện triển khai trồng rừng phòng hộ và trồng cây thông trên đất của gia đình ông, nhưng không thông báo đến gia đình ông, Ban quản lý rừng phòng hộ đã hợp đồng với hộ gia đình khác nhận khoán trồng, chăm sóc, quản lý và được hưởng dịch vụ môi trường rừng trên đất của ông.</p>	<p>UBND huyện đã chỉ đạo Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện phối hợp với các cơ quan liên quan và UBND xã Pắc Ta xác minh ý kiến, kiến nghị của cử tri.</p> <p>Ngày 04/12/2018, Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện phối hợp với UBND xã Pắc Ta mời các cá nhân liên quan để xác minh nội dung kiến nghị của cử tri, kết quả như sau:</p> <p>Từ tháng 01 năm 2010, UBND xã đã vận động Nhân dân trong xã đăng ký tham gia trồng rừng, nhưng tại thời điểm ấy gia đình ông Lò Văn Đán vẫn không biết diện tích trên thuộc đất của gia đình mình đã được giao Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất và cũng không tham gia trồng rừng. Trong khi đó ông Tòng Văn Dài đã hợp đồng nhận khoán trồng rừng với Ban Quản lý rừng phòng hộ. Hiện nay diện tích trồng rừng trên đã được hưởng dịch vụ môi trường rừng.</p> <p>Sau khi bàn bạc, thảo luận 2 hộ gia đình ông Lò Văn Đán và ông Tòng Văn Dài đã thống nhất: Kể từ năm 2019 sau khi kết thúc hợp đồng giao khoán 9 năm gồm: 1 năm trồng, 3 năm chăm sóc và 5 năm bảo vệ rừng với hộ gia đình ông Tòng Văn Dài, Ban Quản lý rừng phòng hộ sẽ ký hợp đồng giao khoán bảo vệ rừng để được hưởng DVMTR với chủ hộ có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hợp pháp và với hộ gia đình đã thực hiện trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng đối với diện tích rừng đủ điều kiện được chi trả DVMTR trên cơ sở thống nhất giữa các hộ gia đình với nhau. Ông Lò Văn Đán và ông Tòng Văn Dài đồng ý với cách giải quyết trên và không có ý kiến gì thêm.</p>	<p>Cử tri nhất trí với phương án giải quyết của Ban Quản lý rừng phòng hộ đưa ra và không có ý kiến gì thêm.</p>
-----	---	---	--

1,2	<p>Cử tri Vi Văn Thịnh - Công chức văn phòng UBND xã Pắc Ta kiến nghị: Trong 10 năm qua, đã vận động nhân dân trong bản trồng được khoảng 100 ha rừng. Tuy nhiên, một số diện tích rừng lại nằm trên đất nông nghiệp, một số hộ gia đình có rừng nhưng không được hưởng dịch vụ môi trường rừng. Đề nghị huyện xem xét, khảo sát lại để phân loại lại đất (<i>chỗ nào là đất bằng phẳng có thể canh tác được thì chuyển đổi thành đất sản xuất để nhân dân canh tác; chỗ nào nhân dân trồng rừng thì chi trả dịch vụ môi trường rừng cho nhân dân</i>).</p>	<p>UBND huyện đã chỉ đạo BQL rừng phòng hộ huyện phối hợp với các cơ quan liên quan và UBND xã Pắc Ta xác minh ý kiến, kiến nghị của cử tri. Ngày 04/12/2018, BQL rừng phòng hộ huyện phối hợp với UBND xã Pắc Ta xác minh nội dung kiến nghị của cử tri, kết quả như sau: Sau khi được BQL rừng phòng hộ giải thích về chính sách chi trả DVMTR theo Nghị định 99/2010/NĐ-CP ngày 24/9/2010 của Chính phủ về chính sách chi trả DVMTR, tại Điều 4, Khoản 1 quy định về loại rừng và loại dịch vụ môi trường rừng được trả tiền dịch vụ môi trường rừng và Biên bản cuộc họp Hội đồng Quản lý Quỹ lần I năm 2018 ngày 20/7/2018, có ý kiến kết luận của đồng chí Chủ tịch Hội đồng Quản lý Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh, cụ thể như sau: “Đề nghị của Ban Quản lý Rừng phòng hộ huyện tại Công văn số 18/BQLRPH ngày 28/5/2018 về chủ trương chi trả đối với diện tích rừng thuộc đất ngoài quy hoạch lâm nghiệp:</p> <p><i>Thống nhất chi trả tiền DVMTR cho diện tích đủ tiêu chí thành rừng theo quy định, không phân biệt trong hay ngoài quy hoạch 3 loại rừng</i>”. Căn cứ vào nội dung trên, Ban Quản lý rừng phòng hộ đã cử cán bộ địa bàn phối hợp với UBND xã có sự tham gia của các trưởng bản và chủ rừng tiến hành rà soát, đo đạc, quy chủ toàn bộ diện tích rừng đủ điều kiện hưởng DVMTR đưa vào phương án khoán bảo vệ rừng để chi trả DVMTR, năm 2018 toàn bộ diện tích rừng năm ngoài quy hoạch trên địa bàn huyện đã được tổng hợp để trình tỉnh thực hiện điều chỉnh trong năm 2019. Ông Thịnh hiểu rõ và không có ý kiến gì thêm.</p>	<p>Qua giám sát, Ban Quản lý Rừng phòng hộ huyện đã thực hiện rà soát, đo đạc, quy chủ toàn bộ diện tích rừng nằm ngoài quy hoạch trên địa bàn huyện (trong đó có diện tích rừng cử tri Vi Văn Thịnh kiến nghị) đủ điều kiện hưởng DVMTR trình tỉnh thanh toán tiền DVMT rừng trong năm 2019.</p>
1,3	<p>Cử tri Vi Văn Thịnh - Công chức văn phòng UBND xã Pắc Ta kiến nghị: Khoảng thời gian cuối tháng 8, đầu tháng 9, tôi có đưa vợ là Lương Thị Ôn đến Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên để khám, chữa bệnh. Nằm viện được 01 tuần nhưng các y, bác sỹ không chẩn đoán đúng bệnh, bệnh ngày càng nặng hơn, gia đình có xin giấy giới thiệu chuyển tuyến lên tỉnh nhưng Trung tâm Y tế huyện không cấp. Đề nghị huyện xem xét lại trách nhiệm, trình độ của đội ngũ y, bác sỹ Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên.</p>	<p>UBND huyện giao phòng Y tế huyện để xác minh, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri, kết quả như sau:</p> <p>Ý kiến, kiến nghị của cử tri Vi Văn Thịnh - Công chức văn phòng UBND xã Pắc Ta kiến nghị nêu trên là chưa chính xác vì qua kiểm tra sổ ra vào viện tại Trung tâm Y tế huyện trong thời gian tháng 8, 9/2018 Trung tâm Y tế không tiếp nhận và thăm khám cho bệnh nhân Lương Thị Ôn. Tuy nhiên, trước đó vào ngày 29/5/2018, Trung tâm Y tế Tân Uyên có tiếp nhận bệnh nhân Lương Thị Ôn 50 tuổi, bản Pắc Ta, xã Pắc Ta. Bệnh nhân được thăm khám, làm các xét nghiệm, siêu âm và được chẩn đoán: Viêm đường mật do sỏi/thai 6 tuần. Bệnh nhân được điều trị tại khoa Ngoại tổng hợp, được dùng các thuốc: Kháng sinh kết hợp, truyền dịch, giảm đau, vitamin. Sau 4 ngày điều trị bệnh nhân hết đau bụng, ổn định và được ra viện.</p>	

Ngày 26/7/2018, bệnh nhân Lương Thị Ôn bản Pắc Ta, xã Pắc Ta có tới Trung tâm Y tế Tân Uyên khám bệnh và được các bác sỹ khám và chuẩn đoán viêm phần phụ, bệnh nhân được bác sỹ kê đơn thuốc điều trị ngoại trú theo quy định. Bệnh nhân đề nghị chuyển tuyến lên Bệnh viện đa khoa tỉnh để được khám và điều trị, tuy nhiên bác sỹ đã giải thích cho bệnh nhân Lương Thị Ôn và gia đình biết bệnh của Lương Thị Ôn thuộc chức năng khám chữa và điều trị của Trung tâm Y tế cấp huyện, do đó Trung tâm Y tế Tân Uyên không nhất trí chuyển bệnh nhân lên tuyến trên.

2. Ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ chín HĐND huyện. Báo cáo số 242/BC-UBND ngày 05/7/2019 của UBND huyện (1 ý kiến)

2,1	<p>Cử tri Đặng Văn Ngọ - Bản Hoàng Hà, xã Pắc Ta kiến nghị: Năm 1994, gia đình ông cùng một số hộ trong bản nhận hợp đồng trồng rừng cho Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện tại bản Hoàng Hà và đã được thanh toán đầy đủ tiền công trồng, chăm sóc rừng. Đến năm 2016, được biết UBND huyện đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Kiều Ngọc Dung - Bản Hoàng Hà (địa điểm, diện tích cấp đất trùng địa điểm mà trước đây ông Ngọ cùng các hộ gia đình khác trồng rừng cho Nhà nước đã được thanh toán tiền công). Nay gia đình ông Dung đã phá 1/3 diện tích rừng trên để trồng cây khác, san gạt, cải tạo, làm thay đổi hiện trạng rừng. Ủy ban nhân dân huyện đã tiếp thu, trả lời tại Báo cáo số 342/BC-UBND ngày 07/12/2018 về nội dung kiến nghị này và có kết quả giải quyết trước 31/12/2018, nhưng đến nay vẫn chưa được làm rõ. Đề nghị UBND huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn xem xét, làm rõ quy trình thực hiện cấp GCNQSDĐ đối với hộ gia đình ông Dung và việc khai thác gỗ mà không trực tiếp là người trồng rừng.</p>	<p>Ngày 27/6/2019, phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND xã Pắc Ta, đại diện bản Hoàng Hà kiểm tra thực địa khu vực đất cấp giấy chứng nhận QSDĐ cho ông Kiều Ngọc Dung; làm việc với ông Đặng Văn Ngọ và ông Kiều Ngọc Dung. Tại buổi làm việc, phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã Pắc Ta đã giải thích quy trình cấp giấy chứng nhận QSDĐ cho ông Kiều Ngọc Dung số BV462473 ngày 28/11/2013 tại thửa đất số 5, tờ bản đồ số 42 với diện tích 17.712,8 m², mục đích sử dụng: đất trồng cây lâu năm là đúng theo quy định. Nguồn gốc sử dụng đất được khu dân cư bản Hoàng Hà xác nhận đất sử dụng ổn định, không tranh chấp.</p> <p>Năm 1994, ông Đặng Văn Ngọ trồng rừng cho Ban Quản lý rừng phòng hộ và được thanh toán đầy đủ tiền công trồng, chăm sóc rừng; sau đó diện tích rừng trên bị cháy nên chuyển sang làm nương rẫy. Theo hồ sơ rà soát đất lâm nghiệp năm 2013 thì diện tích đất trên thuộc đất do UBND xã Pắc Ta quản lý, hiện trạng ông Kiều Ngọc Dung đã trồng Chè trên đất, do đó UBND huyện cấp giấy chứng nhận QSDĐ cho ông Kiều Ngọc Dung đảm bảo đúng theo quy trình, quy định. Tại buổi làm việc ngày 27/6/2019, ông Đặng Văn Ngọ đã nhất trí diện tích trên giao cho ông Kiều Ngọc Dung quản lý, sử dụng (Có biên bản làm việc kèm theo).</p>	<p>Cử tri nhất trí với trả lời của UBND huyện và không có ý kiến gì thêm.</p>
-----	--	--	---

BIỂU TỔNG HỢP CÁC Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI ĐANG GIẢI QUYẾT HOẶC XEM XÉT ĐẦU TƯ TRONG THỜI GIẠN TỚI TỪ TRƯỚC KỶ HỌP THỨ TÁM ĐẾN SAU KỶ HỌP THỨ CHÍN HĐND HUYỆN KHÓA XX, NHIỆM KỶ 2016-2021

(Kèm theo báo cáo số: 410/BC-ĐGS ngày 01/11/2019 của Đoàn giám sát Thường trực HĐND huyện)

TỔNG SỐ: 10/54 Ý KIẾN KIẾN NGHỊ

STT	Nội dung ý kiến, kiến nghị	UBND huyện trả lời	Kết quả giám sát
I. THỊ TRẤN TÂN UYÊN (02 Ý KIẾN)			
1. Ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ tám HĐND huyện. Báo cáo số 46/BC-UBND ngày 25/2/2019 của UBND huyện (02 ý kiến)			
1,1	<p>Cử tri Hoàng Thị Chiến - TDP Bệnh Viện đề nghị: Theo Quyết định 1543/QĐ-UBND ngày 05/12/2018 của UBND tỉnh Lai Châu phê duyệt đề án tổng thể sáp nhập bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2018-2020, đến tháng 7/2020 TDP Bệnh Viện sẽ sáp nhập với một nửa TDP 2. Để thuận tiện cho công tác sinh hoạt và học tập của Nhân dân TDP sau sáp nhập. Đề nghị UBND huyện xem xét bố trí quỹ đất xây dựng nhà văn hóa nằm gần khu vực sân vận động, vì nhà văn hóa TDP 2 hiện nay sau khi sáp nhập nằm ở địa TDP.</p>	<p>Sau khi TDP Bệnh viện sáp nhập với một nửa TDP 2 thì nhà văn hóa TDP 2 hiện nay thuộc TDP mới được sáp nhập. Theo hồ sơ thiết kế, bản vẽ thi công mặt bằng tổng thể công trình Sân vận động huyện Tân Uyên sau khi thu hồi, giải phóng mặt bằng có bố trí một phần quỹ đất với diện tích 670 m2 để xây dựng Nhà văn hóa TDP Bệnh Viện. Căn cứ vào điều kiện thực tế sau khi được UBND tỉnh phê duyệt sáp nhập 02 TDP, UBND huyện sẽ xem xét bố trí Nhà văn hóa cho TDP mới được sáp nhập để thuận tiện cho công tác sinh hoạt và học tập của nhân dân sau sáp nhập.</p>	<p>Qua giám sát, đây là nguyện vọng chính đáng của nhân dân. UBND thị trấn Tân Uyên đã phối hợp với các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND huyện tham mưu UBND huyện đề nghị UBND tỉnh điều chỉnh quy hoạch cục bộ một số điểm của thị trấn Tân Uyên. Trong đó, có sắp xếp bố trí diện tích đất là 560m2 đất để xây dựng Nhà văn hóa. Đến thời điểm giám sát UBND huyện đã trình UBND tỉnh nhưng UBND tỉnh chưa phê duyệt điều chỉnh quy hoạch.</p>
1,2	<p>Cử tri Phạm Văn Lâm - TDP 1 đề nghị: UBND huyện cho phép nhân dân làm thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất ruộng một vụ hiệu quả kinh tế thấp sang trồng cây lâu năm (trồng Chè, Mắc ca) để nâng cao thu nhập cho người dân.</p>	<p>Theo quy định tại Điều 52, Luật Đất đai năm 2013, căn cứ để giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất gồm: "Kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; nhu cầu sử dụng đất thể hiện trong dự án đầu tư, đơn xin giao đất, thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất". Do đó việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất ruộng một vụ hiệu quả kinh tế thấp sang trồng cây lâu năm (trồng Chè, Mắc ca) phải phù hợp với Kế hoạch sử dụng đất hàng năm 2019 của huyện Tân Uyên, do đó nội dung kiến nghị của cử tri chưa thể giải quyết trong năm 2019. UBND huyện giao UBND thị trấn Tân Uyên chủ trì phối hợp với phòng Tài nguyên - Môi trường tiến hành rà soát cụ thể số hộ, vị trí và diện tích đất ruộng cây 01 vụ hiệu quả kinh tế thấp theo kiến nghị của cử tri, tổng hợp báo cáo UBND huyện.</p>	<p>Thực hiện chỉ đạo của UBND huyện, UBND thị trấn Tân Uyên đã tổ chức họp TDP và ban hành 02 văn bản để tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện rà soát, đăng ký diện tích đất có nhu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất. Tuy nhiên, đến thời điểm giám sát chưa có hộ gia đình, cá nhân nào đăng ký nhu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất với UBND thị trấn Tân Uyên. Hiện nay, UBND thị trấn tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện rà soát và lập danh sách đăng ký nhu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất. UBND huyện chưa giao thời gian hoàn thành việc rà soát và báo cáo UBND huyện.</p>

II. XÃ MƯỜNG KHOA (02 Ý KIẾN)

1. Ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ tám HĐND huyện. Báo cáo số 342/BC-UBND ngày 07/12/2018 của UBND huyện (02 ý kiến)

1	<p>Cử tri Lò Văn Thum - Bản Nà Cại, xã Mường Khoa đề nghị: UBND huyện xem xét, đầu tư xây bờ kè sông khu vực bản Nà Cại với tổng chiều dài 50m, cao 3m vì bờ sông Nậm Mu chảy qua địa bàn bản Nà Cại, xã Mường Khoa thường xuyên bị xói mòn, sạt lở, nhất là vào mùa mưa lũ ảnh hưởng đến các hộ dân dọc khu vực bờ sông.</p>	<p>UBND huyện đã chỉ đạo phòng Nông nghiệp & PTNT phối hợp với các cơ quan liên quan và UBND xã Mường Khoa kiểm tra thực tế ý kiến, kiến nghị của cử tri. Qua kiểm tra, hiện trạng khu vực cử tri đề nghị thuộc địa bàn bản Nà Cại, xã Mường Khoa, mùa mưa năm 2018 do nước lũ trên sông Nậm Mu dâng cao nên đất đá đã vùi lấp khoảng 1 ha khu vực bãi ngô sản xuất của Nhân dân, chưa có nguy cơ ảnh hưởng đến nhà ở của các hộ. Để xây dựng bờ kè sông kiên cố chiều dài 100m, cao 3m bảo vệ diện tích trên, kinh phí rất lớn, hiện tại huyện chưa có kinh phí để thực hiện. UBND huyện tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện xem xét xây dựng kế hoạch để bố trí nguồn kinh phí đầu tư vào những năm tiếp theo.</p>	
2	<p>Cử tri Thào A Phênh - Bản Hô So, xã Mường Khoa đề nghị: UBND huyện quan tâm đầu tư công trình thủy lợi cho bản Hô So, xã Mường Khoa để phục vụ sản xuất cho nhân dân trong bản.</p>	<p>Sau khi nhận được ý kiến, kiến nghị của cử tri. UBND huyện đã chỉ đạo phòng Nông nghiệp & PTNT phối hợp với UBND xã Mường Khoa kiểm tra thực địa. Qua kiểm tra, đề nghị của cử tri Thào A Phênh là đầu tư công trình kênh thủy lợi dài khoảng 2 đến 3km để tưới cho khoảng 3 đến 4 ha, xuất đầu tư khoảng 6 tỷ đồng tương đương với 1,5 đến 2 tỷ đồng cho 1 ha như vậy là quá lớn, trong khi đó nguồn lực của huyện có hạn và đang phải tập trung khắc phục thiệt hại các công trình thủy lợi, giao thông cấp bách do mưa, lũ, sạt lở gây ra, do đó UBND huyện chưa bố trí được kinh phí để thực hiện xây dựng đoạn kênh theo kiến nghị của cử tri. UBND huyện tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện xem xét xây dựng kế hoạch để bố trí nguồn kinh phí đầu tư khi có nguồn lực.</p>	



IV. XÃ TRUNG ĐỒNG (04 Ý KIẾN)

1. Ý kiến, kiến nghị của cử tri tại Hội nghị TXCT Chuyên đề trước kỳ họp thứ tám HĐND huyện. Báo cáo số 343a/BC-UBND ngày 10/12/2018 của UBND huyện (01 ý kiến)

1,1	<p>Cử tri Nguyễn Văn Thắng - Phó Hiệu trưởng trường TH xã Trung Đồng: Thực hiện chủ trương tái định cư lòng hồ thủy điện Bản Chát từ năm 2010 đến năm 2012, Trường Tiểu học Tát Xôm (nay là Tiểu học xã Trung Đồng) được đón 06 bản tái định cư, trong đó có 03 trường được đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học mới là: Tát Xôm 1, Tát Xôm 3 và Pắc Ngùa. Nhưng 03 điểm trường trên, nhà trường mới được cấp 01 GCNQSDĐ tại điểm trường Tát Xôm 1. Còn 02 điểm trường Tát Xôm 3 và Pắc Ngùa chưa được cấp giấy chứng nhận QSDĐ. Đề nghị cấp trên quan tâm, cấp giấy chứng nhận QSDĐ cho điểm trường Tát Xôm 3 và Pắc Ngùa.</p>	<p>Thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 11/4/2013 của Ban Thường vụ tỉnh ủy Lai Châu. UBND huyện đã ban hành Công văn số 358/UBND-TN&MT ngày 24/5/2013 về việc đăng ký cấp giấy chứng nhận QSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn huyện; chỉ đạo các cơ quan có liên quan phối hợp với UBND các xã, thị trấn tuyên truyền, vận động các cá nhân, tổ chức đăng ký cấp giấy chứng nhận QSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu. Đến nay, tại địa bàn xã Trung Đồng, đã thực hiện cấp được 10 giấy chứng nhận QSDĐ cho các đơn vị trường học. Qua kiểm tra, điểm trường Tát Xôm 3 được đưa vào sử dụng ngày 27/9/2011 và điểm trường Pắc Ngùa được đưa vào sử dụng ngày 12/5/2012 chưa được cấp giấy chứng nhận QSDĐ do chưa đo đạc, kê khai, lập hồ sơ cấp giấy. UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn làm việc, hướng dẫn cụ thể cho đơn vị trường (ngày 11/12/2018). Đề nghị trường Tiểu học xã Trung Đồng nộp hồ sơ cấp giấy chứng nhận QSDĐ tại bộ phận một cửa thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường để được cấp giấy chứng nhận QSDĐ theo quy định. UBND huyện giao phòng Tài Nguyên và Môi trường rà soát, hướng dẫn, lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận QSDĐ đối với các cơ quan, đơn vị, trong đó có các cơ sở giáo dục trên địa bàn toàn huyện. Thời gian hoàn thành trong Quý I/2019.</p>	<p>Qua giám sát, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp thực hiện rà soát và hướng dẫn lập hồ sơ đề nghị Sở Tài nguyên Môi trường cấp giấy chứng nhận QSDĐ cho các tổ chức theo quy định. Đến thời điểm giám sát điểm trường Tát Xôm 3 và Pắc Ngùa chưa lập xong hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận QSDĐ.</p>
-----	--	---	---

2. Ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ chín HĐND huyện. Báo cáo số 242/BC-UBND ngày 05/7/2019 của UBND huyện (03 ý kiến)

2,1	Cử tri Điều Văn Huân - Trưởng bản Pắc Ngùa, xã Trung Đồng kiến nghị. Đường nội bản của bản tái định cư đã xuống cấp. Đề nghị sửa chữa, nâng cấp tuyến đường nội bản.	Tuyến đường nội bản tái định cư Pắc Ngùa được đầu tư xây dựng năm 2010 theo thiết kế đường cấp phối, đến nay sau 9 năm sử dụng đường đã xuống cấp, hư hỏng. UBND huyện đã có chủ trương đầu tư nâng cấp đổ bê tông tuyến đường này, UBND huyện đã phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật của công trình tại Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 22/02/2019, hiện đang hoàn thiện các thủ tục để triển khai thực hiện trong năm 2019.	Đến thời điểm giám sát, công trình đường nội bản do Ban Quản lý dự án HTBT di dân TĐC huyện làm chủ đầu tư đang triển khai thực hiện.
2,2	Cử tri Lò Văn Mụa - Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng bản Phiêng Phát 1, xã Trung Đồng đề nghị: Khơi dòng suối Nậm Lúc có chiều dài 2 km.	Ngày 27/6/2019, phòng Nông nghiệp & PTNT phối hợp với UBND xã và cử tri Lò Văn Mụa đi kiểm tra tại Suối Nậm Lúc, đoạn từ đầu bản Phiêng Phát 1 đến đoạn suối nước nóng có chiều dài khoảng 2 km. Do ảnh hưởng của mưa lũ làm bồi lấp và thay đổi dòng chảy, ảnh hưởng đến đến một số thửa ruộng, không ảnh hưởng đến các khu dân cư. Do ảnh hưởng của mưa lũ năm 2018 nhiều khu dân cư phải di dời, nhiều công trình, hạ tầng thiết yếu như: Giao thông, thủy lợi,... bị hư hỏng cần khắc phục ngay, hiện nay huyện đang tập trung nguồn lực để khắc phục. Nội dung cử tri kiến nghị thanh thải suối Phiêng Lúc, UBND huyện tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cử tri và xem xét bố trí nguồn vốn để thực hiện trong năm 2020.	UBND huyện xem xét bố trí nguồn vốn để thực hiện trong năm 2020.
2,3	Cử tri Chang Thị Chur - Bản Hua Cườm 2, xã Trung Đồng kiến nghị: Lũ quét làm hỏng cầu đường vành đai ở bản Hua Cườm 2, đề nghị sửa chữa sớm. Đề nghị đầu tư tuyến mương từ ruộng nhà ông Thào A Chứ đến nhà ông Giàng A Kho với chiều dài 1.000m tưới tiêu cho 20 ha.	UBND huyện đã chỉ đạo phòng Kinh tế và Hạ tầng, Ban Quản lý dự án, UBND xã Trung Đồng kiểm tra, rà soát thực địa, qua kiểm tra cho thấy: Cống bản (3x3)m ở bản Hua Cườm 2 do mưa lũ năm 2018 đã làm khối lượng đất đá lớn (khoảng 200m ³) vùi lấp, trong đó có 50% lượng đá có kích thước lớn không thể di chuyển. UBND huyện đã giao Ban Quản lý dự án huyện khảo sát, lập dự toán, đưa vào gói thầu xây lắp dự án: Xử lý sạt sạt tuyến đường vành đai 18km, xã Trung Đồng và Thị trấn Tân Uyên để thực hiện trong năm 2020.	UBND huyện xem xét bố trí nguồn vốn để thực hiện trong năm 2020.



		<p>Ngày 27/6/2019, phòng Nông nghiệp & PTNT đã phối hợp với UBND xã và cử tri Chang Thị Chur đi kiểm tra thực tế tuyến mương cử tri đề nghị. Qua kiểm tra công trình thủy lợi hiện tại là mương đất dài khoảng 800m, tưới khoảng 5 ha lúa một vụ, nếu thực hiện đầu tư phải làm đập đầu mối, cửa thu, tuyến kênh với tổng mức đầu tư khoảng 1.200 triệu đồng để tưới cho khoảng 5ha ruộng 1 vụ như vậy suất đầu tư bình quân 240 triệu/ha là rất cao. Do vậy, với nguồn lực hiện tại của huyện chưa thể đầu tư được, đề nghị UBND xã Trung Đồng trong thời gian chưa kiên cố hóa được kênh mương chỉ đạo cán bộ giao thông thủy lợi xã hướng dẫn nhân dân thực hiện tu sửa kênh và điều tiết nước để phục vụ sản xuất.</p>	
--	--	--	--

IV. XÃ THÂN THUỘC (01 Ý KIẾN)

1. Ý kiến, kiến nghị cử tri tại Hội nghị TXCT Chuyên đề trước kỳ họp thứ chín HĐND huyện. Báo cáo số 160/BC-UBND ngày 29/5/2019 của UBND huyện

1,1	<p>Cử tri Lò Văn Pành - Trưởng bản Nà Bảo đề nghị: UBND huyện xem xét đầu tư làm cầu qua suối giữa hai tuyến đường nội đồng nối với tuyến đường nội bản để người dân đi lại thuận tiện.</p>	<p>UBND huyện đã giao phòng NN&PTNT chủ trì, phối hợp với phòng Kinh tế Hạ Tầng, Ban QLDA XDCB HTBT di dân TĐC huyện và UBND xã Thân Thuộc đi kiểm tra thực tế tại thực địa. Qua kiểm tra cho thấy hiện trạng hai tuyến đường nêu trên đã được đầu tư, nhưng do nguồn kinh phí chưa đảm bảo xây dựng hai tuyến đường, nên chưa đầu tư Cổng qua khe suối giữa hai tuyến đường, gây khó khăn cho việc đi lại sản xuất của nhân dân. UBND huyện tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cử tri và sẽ đưa vào kế hoạch xây dựng năm 2020 bằng nguồn vốn xây dựng nông thôn mới.</p>	<p>UBND huyện đưa vào kế hoạch xây dựng năm 2020.</p>
-----	---	--	---

V. XÃ HỒ MÍT (01 Ý KIẾN)

1. Ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ chín HĐND huyện. Báo cáo số 352/BC-UBND ngày 20/9/2019 của UBND huyện (01 ý kiến)

1,1	Cử tri Giàng Thị Sông - Trường Mầm non trung tâm xã Hồ Mít kiến nghị: Hiện tại điểm trường Mầm non Trung tâm xã Hồ Mít đã được đầu tư xây dựng các lớp học, nhà công vụ. Để đạt chuẩn cơ sở vật chất khu Trung tâm theo quy định, đề nghị UBND huyện phân bổ kinh phí đầu tư xây dựng nhà Hiệu bộ.	UBND huyện tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cử tri, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rà soát, tổng hợp và sẽ bố trí đầu tư xây dựng nhà Hiệu bộ cho nhà trường khi cân đối được nguồn kinh phí.	
-----	--	---	--

BIỂU TỔNG HỢP CÁC Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI CHƯA ĐƯỢC GIẢI QUYẾT HOẶC GIAO CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHƯA GIẢI QUYẾT TỪ TRƯỚC KỲ HỌP THỨ TAM ĐẾN SAU KỲ HỌP THỨ CHÍN HĐND HUYỆN KHÓA XX, NHIỆM KỲ 2016-2021
(Kèm theo báo cáo số: 440/BC-ĐGS ngày 14/11/2019 của Đoàn giám sát Thường trực HĐND huyện)

TỔNG SỐ: 10/54 Ý KIẾN KIẾN NGHỊ

STT	Nội dung ý kiến, kiến nghị	UBND huyện trả lời	Kết quả giám sát
I. PHÚC KHOA (01 Ý KIẾN)			
1. Ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ chín HĐND huyện. Báo cáo số 242/BC-UBND ngày 05/7/2019 của UBND huyện (01 ý kiến)			
1	Cử tri Tạ Thị Liên - Bản Ngọc Lại, xã Phúc Khoa đề nghị: UBND huyện quan tâm, chỉ đạo triển khai việc lắp đồng hồ nước sạch cho các hộ dân bản Ngọc Lại, xã Phúc Khoa.	Công trình nước sạch thị trấn Tân Uyên theo thiết kế phục vụ nhân dân trên địa bàn thị trấn Tân Uyên và một số vùng lân cận, trong đó có xã Phúc Khoa (đầu nối tuyến ống chính dọc theo Quốc lộ 32 đến trụ sở UBND xã). Đến nay, công trình đã hoàn thành việc xây dựng và đang vận hành tại khu vực thị trấn Tân Uyên; UBND huyện đang thực hiện các bước để tổ chức đấu thầu quản lý, vận hành công trình. Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã Phúc Khoa có nhu cầu sử dụng nước sạch của công trình đề nghị đăng ký với UBND xã Phúc Khoa, UBND xã Phúc Khoa có trách nhiệm tổng hợp gửi UBND huyện (qua phòng Kinh tế - Hạ tầng). UBND huyện giao phòng Kinh tế - Hạ tầng chỉ đạo đơn vị quản lý, vận hành công trình thực hiện việc cấp nước cho các hộ dân.	UBND xã Phúc Khoa đã tổ chức triển khai đến các hộ dân trên địa bàn xã về chủ trương của UBND huyện; lập danh sách 136 hộ gia đình đăng ký sử dụng nước sạch từ nhà máy nước huyện Tân Uyên và gửi phòng Kinh tế - Hạ tầng theo quy định. Tuy nhiên, đến nay các hộ gia đình chưa được sử dụng nước sạch. Nhân dân tiếp tục kiến nghị UBND huyện sớm cấp nước sạch để nhân dân sử dụng. UBND huyện chưa giao thời gian tổng hợp và thời gian cấp nước cho nhân dân.
II. XÃ TRUNG ĐỒNG (06 Ý KIẾN)			
1. Ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ chín HĐND huyện. Báo cáo số 242/BC-UBND ngày 05/7/2019 của UBND huyện (06 ý kiến)			
1,1	Cử tri Hoàng Văn Sáng - Bản Kim Pu, xã Trung Đồng kiến nghị: Xã Trung Đồng đã được hỗ trợ 30 lồng cá/15 hộ. Đề nghị cấp trên bổ sung thêm 30 lồng cá nữa.	Ủy ban nhân dân huyện đã giao phòng Nông nghiệp & PTNT, phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp, cân đối nguồn vốn từ chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững và nguồn sự nghiệp nông thôn mới để hỗ trợ trong năm 2019-2020.	Đến thời điểm giám sát, UBND phòng NN&PTNT chưa hỗ trợ lồng cá cho nhân dân. Qua phản ánh của lãnh đạo UBND xã Trung Đồng, trong thời gian qua một số lồng cá Trắm của nhân dân xã Trung Đồng nuôi trong Tà Mít có hiện tượng bị cong xương, chậm lớn; cá rô phi bị chết nhiều, hiệu quả kinh tế không cao.

1,2	<p>Cử tri Điều Văn Huân - Bản Pắc Ngùa và cử tri Hoàng Văn Sáng - Bản Kim Pu, xã Trung Đồng kiến nghị: Các bản tái định cư đời sống còn khó khăn, người dân đi làm ăn xa nhiều do thiếu đất sản xuất; một số hộ dân tách hộ không có đất ở. Đề nghị cấp trên cấp thêm đất cho nhân dân trồng Quế, Chè,... để nhân dân ổn định sản xuất; đề nghị có chính sách hỗ trợ đất ở và cấp đất nông thôn cho các hộ tách mới.</p>	<p>Hiện nay, sở Tài nguyên và Môi trường đang trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt Đề án tăng cường quản lý đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh hiện do các Công ty nông, lâm nghiệp không thuộc diện sắp xếp lại theo Nghị định 118/2014/NĐ-CP, Ban quản lý rừng phòng hộ và các tổ chức sự nghiệp khác, hộ gia đình, cá nhân sử dụng. Sau khi Đề án được UBND tỉnh phê duyệt, UBND huyện sẽ tiến hành phê duyệt phương án sử dụng đất tại các xã, thị trấn để xem xét bố trí đất sản xuất nông, lâm nghiệp sau khi thu hồi của Ban Quản lý rừng phòng hộ, các Doanh nghiệp trồng rừng, đất chưa sử dụng do UBND các xã, thị trấn quản lý cho các hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp còn thiếu đất sản xuất trên địa bàn huyện (<i>trong đó có các hộ gia đình, cá nhân tái định cư dự án thủy điện Bản Chát</i>).</p> <p>Thực hiện dự án di dân, TĐC thủy điện Bản Chát, UBND huyện đã thực hiện việc giao đất ở tại nơi ở mới cho các hộ gia đình, cá nhân phải di chuyển chỗ ở đến nơi ở mới và đủ điều kiện bố trí tái định cư tại các khu, điểm tái định cư tập trung và thực hiện phương án cân đối chênh lệch đất cho các hộ TĐC theo quy định. Đối với các hộ mới tách hộ nếu có nhu cầu về đất ở nông thôn đề nghị các hộ chủ động mua bán, chuyển nhượng của các hộ dân khác và đảm bảo đúng theo quy hoạch và quy định của Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Nhà nước không có chính sách hỗ trợ về đất ở cho các hộ chia tách mới.</p>	<p>Hiện nay UBND tỉnh chưa phê duyệt đề án, nên UBND huyện chưa triển khai thực hiện bố trí đất sản xuất nông lâm nghiệp cho các hộ gia đình thiếu đất sản xuất nông, lâm nghiệp trên địa bàn huyện.</p>
1,3	<p>Cử tri Điều Văn Huân - Trưởng bản Pắc Ngùa, xã Trung Đồng kiến nghị: Nhà nước đã quan tâm đầu tư làm tuyến mương nối từ mương Hua Cườm sang bản Pắc Ngùa, nhưng vẫn còn khoảng 250m nữa mới đến ruộng. Đề nghị đầu tư, hỗ trợ xây dựng nốt đoạn mương còn lại để nhân dân có nước sản xuất.</p>	<p>Công trình thủy lợi Hua Cườm được sửa chữa, nâng cấp năm 2017 bằng nguồn vốn TĐC, do Ban QLDA làm chủ đầu tư và bàn giao đưa vào sử dụng tháng 12/2017. Qua kiểm tra tại công trình có 02 đoạn mương bị gãy và vùi lấp khoảng 15m, tại vị trí cuối mương đoạn qua nương hộ gia đình ông Xương, bản Phiêng Phát 1 chưa làm còn khoảng 250m mương nữa mới đến ruộng của bản TĐC Pắc Ngùa, khu ruộng có khoảng 5 ha. UBND huyện yêu cầu UBND xã Trung Đồng thực hiện việc tu sửa và kéo dài tuyến kênh bằng nguồn cấp bù thủy lợi phí đã giao cho UBND xã Trung Đồng trong năm 2019-2020.</p>	<p>Đến thời điểm giám sát UBND xã Trung Đồng chưa thực hiện việc tu sửa và kéo dài tuyến kênh bằng kinh phí cấp bù thủy lợi phí đã giao cho UBND xã vì: Kinh phí cấp bù thủy lợi phí năm 2019 UBND xã đã sử dụng để thực hiện làm bờ kè Phiêng Phát; việc kéo dài tuyến mương thì phải đi qua khu vực có nhiều khối đá lớn (khó thực hiện hoặc kinh phí đầu tư lớn).</p>



1,4	<p>Cử tri Lò Văn Phích - Trưởng bản Tát Xôm, xã Trung Đồng kiến nghị: Các cống thoát nước nằm trên tuyến đường vành đai đều nhỏ, mùa mưa nước không thoát kịp làm tràn ra đường, tràn vào nhà dân. Đề nghị cấp trên xem xét có hướng khắc phục.</p>	<p>Công trình đường đến điểm TĐC Thân Thuộc, khu TĐC Thân Thuộc, được đầu tư xây dựng từ năm 2009 với tổng chiều dài toàn tuyến là 18,255 km, công trình được thiết kế rãnh thoát nước gia cố với tổng chiều dài 14,0345 km. Tại khu vực bản Tát Xôm, xã Trung Đồng tuyến đường có 1,215 km rãnh thoát nước bằng bê tông; 01 cầu bản dài 6m; 06 cống tròn D75; 01 cống tròn D100; 03 cống bản L75x75 và 05 cống thoát nước thủy lợi D30.</p> <p>Ngay sau khi nhận được kiến nghị của cử tri UBND huyện đã giao phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý dự án, UBND xã Trung Đồng kiểm tra thực tế ngoài thực địa, kết quả kiểm tra cho thấy: Trên tuyến đường chạy qua bản Tát Xôm, xã Trung Đồng, tại các vị trí đặt cống thoát nước D75, D100,...ngang đường đều hoạt động, đảm bảo tiêu thoát nước tốt. Tuy nhiên, hiện trạng rãnh thoát nước dọc có nhiều cỏ cây, đất đá vùi lấp làm ảnh hưởng đến việc tiêu thoát nước. UBND huyện yêu cầu UBND xã Trung Đồng chỉ đạo tổ chức thanh thải, khơi thông cống rãnh đảm bảo tiêu thoát nước và vệ sinh môi trường. Ngoài ra, hiện có 01 cống D75 bị đất đá vùi lấp trong đợt mưa lũ năm 2018, UBND huyện đã giao BQLDA thực hiện thanh thải xong trước ngày 30/7/2019.</p>	<p>Qua giám sát, cho thấy việc đặt các cống thoát nước nằm sâu so với mặt ruộng nên dẫn đến việc cát, đất, sỏi trôi xuống gây vùi lấp cống. Việc thanh thải, khơi thông cống rãnh hiệu quả không cao. Đến thời điểm giám sát Ban QLDA chưa thực hiện thanh thải 01 cống D75 bị vùi lấp trong đợt mưa lũ năm 2018 như UBND huyện đã giao xong trước ngày 30/7/2019.</p>
1,5	<p>Cử tri Tòng Văn Ly - Bản Bút trên, xã Trung Đồng đề nghị: Từ Quốc lộ 32 vào xã Trung Đồng và đường từ bản Tân Dương ra đến đường Quốc lộ 32 chưa có rãnh nước thải, yêu cầu làm rãnh nước thải.</p>	<p>Ngày 28/6/2019, các cơ quan chuyên môn, UBND xã Trung Đồng tiến hành kiểm tra thực địa. Qua kiểm tra cho thấy hiện tại đoạn đường từ Quốc lộ 32 vào xã Trung Đồng và đường từ bản Tân Dương ra Quốc lộ 32 trước đây đã có rãnh đất, tuy nhiên có nhiều cỏ cây, đất đá vùi lấp nên không tiêu thoát nước được. UBND huyện yêu cầu UBND xã Trung Đồng chỉ đạo tổ chức thanh thải, khơi thông rãnh đảm bảo thoát nước và vệ sinh môi trường. UBND huyện tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cử tri, trong thời gian tới UBND huyện sẽ xem xét bố trí kinh phí theo thứ tự ưu tiên để xây dựng rãnh dọc kiên cố cho tuyến đường.</p>	<p>Đến thời điểm giám sát, UBND xã chưa thực hiện khơi thông rãnh thoát nước theo chỉ đạo của UBND huyện. UBND huyện chưa giao thời gian thực hiện khơi thông rãnh thoát nước cho UBND xã Trung Đồng.</p>

1,6	Cử tri Thào A Sèo - Trưởng bản Hua Cườm 1, xã Trung Đòng đề nghị: Nhà nước quy hoạch làm nghĩa trang cho bản.	Khi thực hiện điều chỉnh Quy hoạch xây dựng nông thôn mới tại xã Trung Đòng, UBND huyện chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND xã Trung Đòng xem xét rà soát, quy hoạch nghĩa trang tập trung cho các bản trên địa bàn xã để mai táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch gắn với tiêu chí số 17 về môi trường và an toàn thực phẩm trong thực hiện xây dựng nông thôn mới tại xã Trung Đòng.	UBND huyện chưa giao thời gian thực hiện điều chỉnh quy hoạch. Đến thời điểm giám sát, chưa thực hiện điều chỉnh Quy hoạch xây dựng Nông thôn mới; UBND xã chưa bố trí được quỹ đất để làm bãi nghĩa trang cho bản Hua Cườm.
-----	---	--	--

III. XÃ PẮC TA (03 Ý KIẾN)

1. Ý kiến, kiến nghị cử tri trước kỳ họp thứ tám HĐND huyện. Báo cáo số 342/BC-UBND ngày 07/12/2018 của UBND huyện (2 ý kiến)

1,1	Cử tri Lò Văn Tâm - bản Sài Lương, xã Pắc Ta đề nghị: UBND huyện xem xét công trình nước sinh hoạt của 03 bản tái định cư Nà Kè, Tà Mít, Sài Lương được đầu tư, đưa vào sử dụng từ năm 2011, 2012 và được nâng cấp năm 2016, tuy nhiên hiệu quả sử dụng thấp, chỉ đảm bảo cho 1/3 số hộ dân được sử dụng nước sinh hoạt tùy theo mùa. 03 bản đã thường xuyên kiến nghị, đề nghị nhiều lần tại các buổi tiếp xúc cử tri nhưng chưa được quan tâm đầu tư, nâng cấp.	<p>Công trình cấp nước sinh hoạt bản Nà Kè, Tà Mít, Sài Lương, xã Pắc Ta được đầu tư bằng nguồn vốn TĐC và hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng tháng 2012. Đến năm 2014 được sửa chữa bằng nguồn duy tu 30a do Ban QLDA XD CB & HTBT Di dân TĐC huyện điều hành và năm 2016 lại bị hư hỏng, giao xã Pắc Ta sửa chữa và bàn giao đưa vào sử dụng tháng 12/2016.</p> <p>Qua kiểm tra thực tế hiện trạng công trình: Đầu mỗi thu nước đã bị mưa lũ cuốn trôi đợt lũ ngày 23/6/2018, làm hỏng nhiều đoạn kênh dẫn nước từ đầu mỗi về bể lọc bị vỡ và đất đá vùi lấp; Ống dẫn nước sau bể lọc bị Nhân dân chặt phá mất ống khoảng 50m. UBND huyện sẽ bố trí kinh phí khắc phục hoàn thành trong quý I năm 2019.</p>	UBND huyện đã cùng với các cơ quan chuyên môn và UBND xã Pắc Ta kiểm tra hiện trạng công trình và đã đưa ra nhiều phương án để giải quyết. Tuy nhiên, chưa thông được phương án giải quyết. Đến thời điểm giám sát, công trình cấp nước sinh hoạt cho 03 bản chưa được sửa chữa, khắc phục; nhân dân trong bản thiếu nước để sinh hoạt. Cử tri đề nghị UBND huyện sớm khắc phục công trình để nhân dân có nước sinh hoạt.
-----	---	---	---



<p>Cử tri bản Hoàng Hà - xã Pắc Ta đề nghị: UBND huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn kiểm tra, làm rõ, xem xét lại việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại bản Hoàng Hà. Vì diện tích đất thực tế sử dụng và diện tích được cấp trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quá chênh lệch. Có một số hộ không trực tiếp trồng vườn, rừng nhưng lại được cấp giấy chứng nhận đất rừng cụ thể như hộ ông Đào Hồng Vân và Kiều Ngọc Dung</p> <p>1,2</p>	<p>Ngày 30/11/2018, UBND huyện đã chỉ đạo phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND xã Pắc Ta làm việc với đại diện bản Hoàng Hà để xác minh, giải quyết kiến nghị cử tri. Qua làm việc, cử tri bản Hoàng Hà kiến nghị về việc hỗ trợ đất trồng lúa theo Nghị định số 42/2012/NĐ-CP ngày 11/5/2012 của Chính phủ và kiểm tra việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của 02 hộ gia đình ông Đào Hồng Vân và Kiều Ngọc Dung.</p> <p>Đối với việc hỗ trợ đất trồng lúa, hiện tại Nghị định số 42/2012/NĐ-CP ngày 11/5/2012 của Chính phủ về quản lý sử dụng đất trồng lúa đã hết hiệu lực từ ngày 01/7/2015 và thay thế bằng Nghị định 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý sử dụng đất trồng lúa (không hỗ trợ đối với đất chuyên trồng lúa theo Điều 10, Nghị định số 42/2012/NĐ-CP ngày 11/5/2012 mà hỗ trợ theo Điều 8, Nghị định 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ).</p> <p>UBND huyện giao UBND xã Pắc Ta thực hiện rà soát lại diện tích của các hộ đang sử dụng, báo cáo UBND huyện xong trước 31/01/2019 để điều chỉnh cho sát với thực tiễn, đảm bảo quản lý, sử dụng theo đúng quy định hiện hành.</p> <p>Theo hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BV462473 ngày 26/11/2013 cấp cho ông Kiều Ngọc Dung với diện tích 17.712,8 m², mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm và giấy chứng nhận số BR768468 ngày 15/9/2016 cấp cho ông Đào Hồng Vân với diện tích 31.259,3 m², mục đích sử dụng: Đất rừng sản xuất thì nguồn gốc, thời điểm và hiện trạng sử dụng đất của 02 hộ gia đình được UBND xã Pắc Ta xác nhận sử dụng ổn định, không tranh chấp, đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận. Căn cứ theo nội dung kiến nghị của cử tri bản Hoàng Hà, UBND huyện giao phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã Pắc Ta phối hợp các cơ quan liên quan kiểm tra, xác minh lại nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất của 02 hộ gia đình ông Đào Hồng Vân và Kiều Ngọc Dung theo quy định xong trước ngày 31/12/2018.</p>	<p>UBND huyện giao các cơ quan chuyên môn, UBND xã Pắc Ta tham mưu, giải quyết kiến nghị của cử tri. Tuy nhiên, UBND xã chưa thực hiện rà soát lại diện tích của các hộ gia đình đang sử dụng, báo cáo UBND huyện xong trước ngày 31/01/2019 như UBND huyện giao. Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã Pắc Ta chưa kiểm tra, xác minh lại nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất của hộ ông Đào Ngọc Dung và Đào Hồng Vân theo quy định của UBND huyện (xong trước ngày 31/12/2018).</p>
--	--	---

2. Ý kiến, kiến nghị cử tri sau kỳ họp thứ tám HĐND huyện. Báo cáo số 46/BC-UBND ngày 25/02/2019 của UBND huyện (01 ý kiến)

1,1	<p>Cử tri Vàng Văn Siết - Bàn Cang A đề nghị: UBND huyện chỉ đạo phòng Tài nguyên Môi trường sớm bàn giao lại diện tích đất nhà nước thu hồi làm nương thủy lợi Nậm Mít tại các bản Cang A, Mít Đạo, K2, hiện nay công trình đã bàn giao và đưa vào sử dụng, diện tích đất các bãi thải dôi dư chưa sử dụng đến. Tuy nhiên, các hộ đã nhận tiền bồi thường giải phóng mặt bằng nhưng vẫn tiếp tục sử dụng, nhân dân bất bình. Đề nghị giao đất dôi dư cho UBND xã quản lý.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, của cử tri, UBND huyện đã giao phòng TN&MT chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra, xác minh nội dung kiến nghị của cử tri, kết quả như sau:</p> <p>Ngày 29/5/2018, phòng TN&MT huyện phối hợp với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Than Uyên đã thực hiện bàn giao ranh giới diện tích đất đã thu hồi tại địa bàn xã Pắc Ta thực hiện dự án: Cụm thủy lợi Nậm Mít khu TĐC Phúc Than, huyện Than Uyên do UBND xã Pắc Ta quản lý, trong đó có 06 vị trí đất thu hồi làm bãi thải (có biên bản bàn giao ngày 29/5/2018 kèm theo). UBND huyện yêu cầu xã Pắc Ta quản lý chặt chẽ diện tích đất dôi dư đã thu hồi sau khi thực hiện dự án: Cụm thủy lợi Nậm Mít; thường xuyên kiểm tra, phát hiện và kịp thời ngăn chặn, xử lý các hành vi lấn, chiếm đất đã thu hồi theo quy định.</p>	<p>Qua giám sát, ngày 29/5/2019, đại diện UBND xã Pắc Ta, phòng Tài nguyên và Môi trường, cán bộ Ban QLDAĐTXD huyện Than Uyên đã làm việc và thống nhất bàn giao hồ sơ công trình thủy lợi Nậm Mít cho UBND xã Pắc Ta trước ngày 30/8/2019 để UBND xã Pắc Ta có trách nhiệm quản lý diện tích đất đã thu hồi theo các cọc mốc, ranh giới theo quy định của pháp luật.</p> <p>Tuy nhiên, đến thời điểm giám sát Ban QLDAĐTXD huyện Than Uyên chưa bàn giao hồ sơ cũng như thực địa diện tích đã thu hồi của công trình thủy lợi Nậm Mít. Do vậy UBND xã Pắc Ta chưa quản lý được diện tích đất trên theo chỉ đạo của UBND huyện.</p>
-----	--	--	---

BIỂU TỔNG HỢP CÁC Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ ĐÃ ĐƯỢC TRẢ LỜI, GIẢI QUYẾT NHƯNG KHÔNG ĐÁP ỨNG ĐƯỢC NGUYỆN VỌNG CỦA CỬ TRI TỪ TRƯỚC KỶ HỌP THỨ TÁM ĐẾN SAU KỶ HỌP THỨ CHÍN HĐND HUYỆN KHÓA XX, NHIỆM KỶ 2016-2021

(Kèm theo báo cáo số: 440/BC-ĐGS ngày 01/11/2019 của Đoàn giám sát Thường trực HĐND huyện)

TỔNG SỐ: 2/54 Ý KIẾN KIẾN NGHỊ

STT	Nội dung ý kiến, kiến nghị	UBND huyện trả lời	Kết quả giám sát
PHÚC KHOA (02 Ý KIẾN)			
1. Ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ tám HĐND huyện. Báo cáo số 46/BC-UBND ngày 25/2/2019 của UBND huyện (01 ý kiến)			
1,1	<p>Cử tri Sừn Văn Viên - Bản Nậm Bon kiến nghị: Công trình nước sạch bản Nậm Bon 2, đã được sửa chữa từ năm 2017, do các trụ ở đầu mối không đảm bảo nên mưa lũ đã làm hỏng, đến nay người dân thiếu nước sinh hoạt. Đề nghị UBND huyện xem xét khắc phục, sửa chữa.</p>	<p>Công trình cấp nước sinh hoạt bản Nậm Bon 2, xã Phúc Khoa được đầu tư và bàn giao đưa vào sử dụng năm 2008, bằng nguồn vốn nước sạch vệ sinh môi trường, do Trung tâm nước sạch tỉnh Lai Châu làm chủ đầu tư; công trình được đầu tư nâng cấp cấp sửa chữa năm 2017 bằng nguồn vốn duy tu 30a do Ban QLDA HTBT di dân TĐC huyện làm chủ đầu tư và bàn giao đưa vào sử dụng tháng 12/2017.</p> <p>Ngày 19/02/2019, phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện, Ban QLDA HTBT di dân TĐC, UBND xã Phúc Khoa và cử tri Sừn Văn Viên đã kiểm tra tại công trình, qua kiểm tra đầu mối thu nước và tuyến ống, trụ đỡ và cáp treo đã bị lũ tháng 6/2018 cuốn trôi. Hiện tại công trình đã được Công ty cổ phần phát triển năng lượng Tân Uyên khắc phục và dẫn nước đảm bảo cho người dân sinh hoạt. Tuy nhiên, tại thời điểm hiện tại công trình chưa có tổ chức quản lý vận hành sau đầu tư nên công tác quản lý, vận hành và bảo quản chưa được đảm bảo dẫn đến tình trạng thiếu nước sinh hoạt. Yêu cầu UBND xã Phúc Khoa sớm thành lập tổ quản lý vận hành công trình theo quy định để phát huy hiệu quả công trình sau đầu tư.</p>	<p>Qua giám sát, Công ty Cổ phần phát triển năng lượng Tân Uyên không khắc phục sửa chữa mà Công ty chỉ hỗ trợ nhân dân bản Nậm Bon 400m ống nhựa đen phi 75 để nhân dân khắc phục tạm thời lấy nước sử dụng sinh hoạt. Tuy nhiên, không đủ nước cho nhân dân sinh hoạt.</p> <p>UBND xã Phúc Khoa chưa thành lập tổ vận hành quản lý công trình theo yêu cầu của UBND huyện.</p>

2. Ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ chín HĐND huyện. Báo cáo số 242/BC-UBND ngày 05/7/2019 của UBND huyện (01 ý kiến)

<p>2,1</p>	<p>Cử tri Sùng Văn Viên - Bản Nậm Bon 2, kiến nghị: Công trình nước sinh hoạt bản Nậm Bon 2 bị hỏng đường ống, nhân dân đã khắc phục bằng những ống nhựa, tuy nhiên việc khắc phục đó không đảm bảo, nhất là vào mùa mưa lũ, người dân trong bản thiếu nước sinh hoạt (90% hộ phải sử dụng nước mưa). Đề nghị UBND huyện xem xét, đầu tư công trình nước sinh hoạt cho nhân dân bản Nậm Bon 2.</p>	<p>Công trình CNSH bản Nậm Bon 2, xã Phúc Khoa được đầu tư và bàn giao đưa vào sử dụng năm 2008, bằng nguồn vốn nước sạch vệ sinh môi trường, do Trung tâm nước sạch tỉnh làm chủ đầu tư. Công trình được đầu tư sửa chữa và nâng cấp năm 2017 bằng nguồn vốn duy tu 30a do Ban QLDA huyện làm chủ đầu tư. Tháng 6/2018, mưa lũ làm vỡ đầu mối thu nước và tuyến ống, trụ đỡ và cáp treo bị hỏng, UBND huyện đã chỉ đạo phòng NN&PTNT, Ban QLDA, UBND xã Phúc Khoa kiểm tra tại công trình. Qua kiểm tra cho thấy, công trình vẫn đảm bảo nước. Tuy nhiên không có tổ vận hành, quản lý sau đầu tư, nên công tác vận hành công trình không đảm bảo, dẫn đến việc cấp nước cho nhân dân không đảm bảo.</p> <p>UBND huyện yêu cầu UBND xã Phúc Khoa hướng dẫn bản Nậm Bon 2 thành lập Tổ quản lý vận hành để phát huy hiệu quả của công trình sau đầu tư được tốt và huy động đóng góp của các hộ dân sử dụng nước để duy tu, sửa chữa công trình đảm bảo nguồn nước và tăng tuổi thọ công trình.</p>	<p>Qua giám sát, cử tri phản ánh UBND huyện trả lời: "Ngày 19/6/2019, UBND huyện đã chỉ đạo phòng Nông nghiệp & PTNT, Ban QLDA và UBND xã Phúc Khoa kiểm tra tại công trình, qua kiểm tra cho thấy công trình vẫn đảm bảo nước" (UBND xã không cung cấp được biên bản kiểm tra cho đoàn giám sát) nhưng thực tế nguồn nước không đủ để nhân dân sử dụng.</p> <p>UBND xã chưa thành lập được tổ quản lý vận hành công trình nước sinh hoạt bản Nậm Bon 2. Do công trình chưa được khắc phục một cách triệt để nên không có cá nhân, tổ chức nào đứng ra thành lập tổ quản lý vận hành công trình trên.</p> <p>Tại thời điểm giám sát, công trình trên chỉ cung cấp nước được cho khoảng 5 hộ dân Bản Nậm Bon. UBND huyện chưa giao thời gian thực hiện thành lập tổ quản lý vận hành.</p>
------------	--	---	--